

BIÊN BẢN
ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2022
CÔNG TY CỔ PHẦN CÔNG NGHIỆP VÀ XUẤT NHẬP KHẨU CAO SU

Thời gian: vào lúc 7g30 ngày 08 tháng 4 năm 2022.

Địa điểm: Công ty TNHH MTV Chế biến gỗ Đông Hòa – 502A Lý Thường Kiệt, Phường Dĩ An, TP. Dĩ An, tỉnh Bình Dương

Thành phần tham dự: số lượng 33 cổ đông, đại diện cho 8.606.062 cổ phần chiếm tỷ lệ 85,8% vốn điều lệ.

Khách mời: ông Trương Minh Trung – Phó Tổng Giám đốc Tập đoàn Công nghiệp Cao su Việt Nam – Công ty Cổ phần

Nội dung Đại hội: Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2022 Công ty cổ phần Công nghiệp & XNK Cao su.



DIỄN TIẾN ĐẠI HỘI:

1. Ông Nguyễn Bảo Châu:

- Tuyên bố khai mạc Đại hội đồng cổ đông, giới thiệu đại biểu.
- Bầu Đoàn Chủ tịch, Đoàn Thư ký, Ban kiểm phiếu: Đại hội biểu quyết nhất trí 100% danh sách Đoàn chủ tịch và Ban Thư ký.

• **Đoàn Chủ tịch:**

1. Ông Phan Đình Phúc : Chủ tịch HĐQT Công ty CP CN & XNK Cao su
2. Ông Giang Hoa Vũ : TV HĐQT - TGĐ Cty CP CN & XNK Cao su
3. Ông Lê Tuấn Linh : TV HĐQT – P. TGĐ Cty CP CN & XNK Cao su

• **Ban Thư ký:**

1. Bà Trần Thị Thanh Huệ : Thư ký HĐQT
2. Ông Võ Trọng Nhân : PGĐ. Công ty Hồng Phúc

2. Ông Nguyễn Bảo Châu: báo cáo thủ tục xác nhận danh sách cổ đông (kèm biên bản).

3. Bà Vũ Đỗ Thùy Linh: thông qua chương trình và Quy chế Đại hội

Đại hội biểu quyết nhất trí 100%

4. Ông Giang Hoa Vũ: thay mặt Ban điều hành công ty trình bày Báo cáo tình hình thực hiện nhiệm vụ SX-KD năm 2021 và phương hướng nhiệm vụ năm 2022.

5. Bà Nguyễn Thị Ngọc Hiệp: trình bày báo cáo của Ban kiểm soát về kết quả hoạt động kiểm soát của Ban kiểm soát năm 2021 và kế hoạch hoạt động năm 2022.

6. Ông Lê Tuấn Linh thay mặt HĐQT báo cáo tình hình hoạt động của Hội đồng quản trị năm 2021 và phương hướng nhiệm vụ năm 2022.

7. Ông Lê Tuấn Linh: thay mặt HĐQT trình bày tờ trình xin ý kiến về các nội dung biểu quyết trong Đại hội.

- Vấn đề 1: Thông qua báo cáo kết quả sản xuất kinh doanh năm 2021.
- Vấn đề 2: Thống nhất kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2022.
- Vấn đề 3: Thông qua báo cáo tài chính năm 2021 đã được kiểm toán của công ty.
- Vấn đề 4: Thông qua báo cáo hoạt động năm 2021 của Ban kiểm soát.
- Vấn đề 5: Thông qua phương án phân phối lợi nhuận năm 2021.
- Vấn đề 6: Thông qua kế hoạch phân phối lợi nhuận năm 2022.
- Vấn đề 7: Lựa chọn đơn vị kiểm toán báo cáo tài chính năm 2021.
- Vấn đề 8: Thống nhất chủ trương thoái hết toàn bộ vốn góp đầu tư tài chính tại 02 công ty sau: Công ty CP Đầu tư Xây dựng Cao su Phú Thịnh và Công ty CP Phát triển Đầu tư và Khu Công nghiệp Geruco.
- Vấn đề 9: Xin ý kiến ủy quyền cho Hội đồng quản trị xem xét và thông qua các quy chế hoạt động của công ty.
- Vấn đề 10: Xin ý kiến ủy quyền cho Hội đồng quản trị xem xét và phê duyệt Quỹ tiền lương kế hoạch và Quỹ tiền lương thực hiện năm 2022 của Công ty.
- Vấn đề 11: Xin ý kiến ủy quyền cho Hội đồng quản trị xem xét việc xử lý cổ phần ưu đãi trả chậm của người lao động.
- Vấn đề 12: Thù lao Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát năm 2022.
- Vấn đề 13: Xin ý kiến ủy quyền cho Tổng Giám đốc phối hợp với Chủ tịch Công đoàn quyết định sử dụng các quỹ khen thưởng, quỹ phúc lợi (nếu có) theo đúng quy định.

8. Đại hội thảo luận

9. Ông Trương Minh Trung – Đại diện Lãnh đạo Tập đoàn Công nghiệp Cao su phát biểu chỉ đạo.

- Năm 2021 là năm đặc biệt khó khăn vì ảnh hưởng nặng nề của dịch covid-19, công ty phải thực hiện phương án sản xuất “3 tại chỗ” trong 3 tháng, ảnh hưởng không nhỏ đến năng suất, tâm lý người lao động, phát sinh chi phí phòng dịch, đình trệ về tiêu thụ, khó khăn về vận chuyển,... đã ảnh hưởng lớn đến kết quả sản xuất kinh doanh của công ty. Tuy nhiên, kết quả các chỉ tiêu hầu hết đều vượt so với kế hoạch, đặc biệt là chỉ tiêu lợi nhuận và thu nhập của người lao động. Đó là sự nỗ lực rất lớn của tập thể HĐQT, Ban Điều hành và toàn thể người lao động toàn công ty. Lãnh đạo Tập đoàn ghi nhận và biểu dương sự nỗ lực của toàn công ty trong việc thực hiện nhiệm vụ 2021.

- Tuy nhiên, công ty vẫn chưa đáp ứng được mong muốn của Tập đoàn và các cổ đông, cụ thể là năm 2021 vẫn chưa chia cổ tức. Vì vậy, trong năm 2022, Công ty cần tập trung vào các vấn đề như sau:

+ Cần có biện pháp và quyết liệt trong việc thu hồi công nợ, đây là việc hết sức quan trọng, góp phần giảm tải áp lực tài chính cho công ty.

+ Nhanh chóng triển khai thực hiện thoái vốn tại 02 công ty đã có thỏa thuận của Tập đoàn.

+ Cố gắng xử lý các kiến nghị đã được nêu trong báo cáo của Ban kiểm soát.

+ Tập trung xử lý dứt điểm lỗ lũy kế, mục tiêu trong năm 2023 sẽ bắt đầu chia cổ tức.

+ Có kế hoạch, định hướng sản xuất trung và dài hạn, xác định sản phẩm chủ lực để có phương án đầu tư phát triển.

+ Bản thân người đại diện vốn Tập đoàn cần linh hoạt trong quản lý điều hành, có giải pháp và đề xuất Tập đoàn, Tập đoàn sẽ hỗ trợ hết sức để công ty phát huy tối đa năng lực và tiếp tục phát triển.

10. Lãnh đạo đơn vị đáp từ

11. Bà Trần Thị Thanh Huệ - thư ký Đại hội: trình bày dự thảo Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông năm 2022.

12. Ông Phan Đình Phúc: biểu quyết thông qua các chỉ tiêu trong Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông năm 2022

- Vấn đề 1: Kết quả sản xuất kinh doanh năm 2021:

+ Tổng doanh thu: 413.965.411.962 đồng

+ Lợi nhuận trước thuế: 3.463.704.718 đồng

Đại hội biểu quyết thông qua:

+ Tán thành: 8.606.062 cổ phần, chiếm 100% số cổ phiếu biểu quyết tham dự Đại hội

+ Không tán thành: 0 cổ phần, chiếm 0% số cổ phiếu biểu quyết tham dự Đại hội

+ Ý kiến khác: 0 cổ phần, chiếm 0% số cổ phiếu biểu quyết tham dự Đại hội

- Vấn đề 2: kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2022

+ Tổng doanh thu: 491.700.000.000 đồng

+ Lợi nhuận trước thuế: 4.300.000.000 đồng

Đại hội biểu quyết thông qua:

+ Tán thành: 8.606.062 cổ phần, chiếm 100% số cổ phiếu biểu quyết tham dự Đại hội

+ Không tán thành: 0 cổ phần, chiếm 0% số cổ phiếu biểu quyết tham dự Đại hội

+ Ý kiến khác: 0 cổ phần, chiếm 0% số cổ phiếu biểu quyết tham dự Đại hội

- Vấn đề 3: Thông qua báo cáo tài chính năm 2021 đã được kiểm toán của công ty

Đại hội biểu quyết thông qua:

+ Tán thành: 8.606.062 cổ phần, chiếm 100% số cổ phiếu biểu quyết tham dự Đại hội

+ Không tán thành: 0 cổ phần, chiếm 0% số cổ phiếu biểu quyết tham dự Đại hội

49372
CÔNG TY
HẠN
HIỆP VÀO
P. KHÁU
SU
HỒ CHÍ

+ Ý kiến khác: 0 cổ phần, chiếm 0% số phiếu biểu quyết tham dự Đại hội

- Vấn đề 4: Thông qua báo cáo hoạt động năm 2021 của Ban Kiểm soát

Đại hội biểu quyết thông qua:

+ Tán thành: 8.606.062 cổ phần, chiếm 100% số cổ phiếu biểu quyết tham dự Đại hội

+ Không tán thành: 0 cổ phần, chiếm 0% số phiếu biểu quyết tham dự Đại hội

+ Ý kiến khác: 0 cổ phần, chiếm 0% số phiếu biểu quyết tham dự Đại hội

- Vấn đề 5: Thông qua phương án phân phối lợi nhuận năm 2021: Do lợi nhuận sau thuế đến thời điểm 31/12/2021 là -7.833.341.940 đồng nên công ty không thực hiện trích lập các quỹ và không chi trả cổ tức năm 2021.

Đại hội biểu quyết thông qua:

+ Tán thành: 8.606.062 cổ phần, chiếm 100% số cổ phiếu biểu quyết tham dự Đại hội

+ Không tán thành: 0 cổ phần, chiếm 0% số phiếu biểu quyết tham dự Đại hội

+ Ý kiến khác: 0 cổ phần, chiếm 0% số phiếu biểu quyết tham dự Đại hội

- Vấn đề 6: Thông qua kế hoạch phân phối lợi nhuận năm 2022: giao Hội đồng quản trị đề xuất phương án phân phối lợi nhuận năm 2022 để trình Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023.

Đại hội biểu quyết thông qua:

+ Tán thành: 8.606.062 cổ phần, chiếm 100% số cổ phiếu biểu quyết tham dự Đại hội

+ Không tán thành: 0 cổ phần, chiếm 0% số phiếu biểu quyết tham dự Đại hội

+ Ý kiến khác: 0 cổ phần, chiếm 0% số phiếu biểu quyết tham dự Đại hội

- Vấn đề 7: Lựa chọn đơn vị kiểm toán báo cáo tài chính năm 2022: Giao Ban điều hành công ty chọn 01 trong 03 đơn vị sau thực hiện kiểm toán báo cáo tài chính năm 2022:

+ Công ty TNHH DV Tư vấn Tài chính Kế toán và Kiểm toán Phía Nam (AASCS).

+ Công ty TNHH Kiểm toán và Tư vấn A&C

+ Công ty TNHH Hãng Kiểm toán AASC

Đại hội biểu quyết thông qua:

+ Tán thành: 8.606.062 cổ phần, chiếm 100% số cổ phiếu biểu quyết tham dự Đại hội

+ Không tán thành: 0 cổ phần, chiếm 0% số phiếu biểu quyết tham dự Đại hội

+ Ý kiến khác: 0 cổ phần, chiếm 0% số phiếu biểu quyết tham dự Đại hội

- Vấn đề 8: Xin ý kiến thoái hết vốn toàn bộ vốn góp đầu tư tài chính tại 02 công ty:

+ Công ty CP Đầu tư Xây dựng Cao su Phú Thịnh: số vốn góp 6.312.000.000 đồng

+ Công ty CP Phát triển Đầu tư và Khu Công nghiệp Geruco: số vốn góp 1.500.000.000 đồng

Đại hội biểu quyết thông qua:

+ Tán thành: 8.606.062 cổ phần, chiếm 100% số cổ phiếu biểu quyết tham dự Đại hội

+ Không tán thành: 0 cổ phần, chiếm 0% số phiếu biểu quyết tham dự Đại hội

+ Ý kiến khác: 0 cổ phần, chiếm 0% số phiếu biểu quyết tham dự Đại hội

- Vấn đề 9: Xin ý kiến ủy quyền cho Hội đồng quản trị xem xét và thông qua các quy chế hoạt động của công ty.

Đại hội biểu quyết thông qua:

+ Tán thành: 8.606.062 cổ phần, chiếm 100% số cổ phiếu biểu quyết tham dự Đại hội

+ Không tán thành: 0 cổ phần, chiếm 0% số phiếu biểu quyết tham dự Đại hội

+ Ý kiến khác: 0 cổ phần, chiếm 0% số phiếu biểu quyết tham dự Đại hội

- Vấn đề 10: Xin ý kiến ủy quyền cho Hội đồng quản trị xem xét và phê duyệt quỹ tiền lương kế hoạch và quỹ tiền lương thực hiện năm 2022

Đại hội biểu quyết thông qua:

+ Tán thành: 8.606.062 cổ phần, chiếm 100% số cổ phiếu biểu quyết tham dự Đại hội

+ Không tán thành: 0 cổ phần, chiếm 0% số phiếu biểu quyết tham dự Đại hội

+ Ý kiến khác: 0 cổ phần, chiếm 0% số phiếu biểu quyết tham dự Đại hội

- Vấn đề 11: Xin ý kiến ủy quyền cho Hội đồng quản trị xem xét việc xử lý cổ phần ưu đãi trả chậm của người lao động.

Đại hội biểu quyết thông qua:

+ Tán thành: 8.606.062 cổ phần, chiếm 100% số cổ phiếu biểu quyết tham dự Đại hội

+ Không tán thành: 0 cổ phần, chiếm 0% số phiếu biểu quyết tham dự Đại hội

+ Ý kiến khác: 0 cổ phần, chiếm 0% số phiếu biểu quyết tham dự Đại hội

- Vấn đề 12: Xin ý kiến về thu lao HĐQT và Ban kiểm soát năm 2022 như sau:

+ Mức lương của đại diện phần vốn Tập đoàn giữ chức Chủ tịch HĐQT Công ty chuyên trách: 24.000.000 đồng/ tháng.

+ Mức lương của Trưởng Ban Kiểm soát chuyên trách: 19.000.000 đồng/ tháng



+ Mức lương của Người phụ trách quản trị công ty: tương đương mức lương của Trưởng phòng nghiệp vụ công ty.

+ Mức thù lao của Ủy viên HĐQT không chuyên trách: 1.000.000 đồng/ người/ tháng.

+ Mức thù lao của thành viên BKS không chuyên trách: 1.500.000 đồng/ người/ tháng.

+ Mức thưởng của đại diện phần vốn Tập đoàn sẽ phụ thuộc vào kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh của công ty và sẽ do Hội đồng quản trị quyết định.

+ Đối với Chủ tịch Hội đồng thành viên, thành viên Hội đồng thành viên, thư ký Hội đồng thành viên và Kiểm soát viên của công ty con: mức lương, mức thù lao sẽ do Hội đồng quản trị công ty quyết định.

Đại hội biểu quyết thông qua:

+ Tán thành: 8.606.062 cổ phần chiếm 100% số cổ phiếu biểu quyết tham dự Đại hội

+ Không tán thành: 0 cổ phần, chiếm 0% số cổ phiếu biểu quyết tham dự Đại hội

+ Ý kiến khác: 0 cổ phần, chiếm 0% số cổ phiếu biểu quyết tham dự Đại hội

- Vấn đề 13: Xin ý kiến ủy quyền cho Tổng Giám đốc phối hợp với Chủ tịch Công đoàn quyết định sử dụng các quỹ khen thưởng, quỹ phúc lợi (nếu có) theo đúng quy định.

Đại hội biểu quyết thông qua:

+ Tán thành: 8.606.062 cổ phần, chiếm 100% số cổ phiếu biểu quyết tham dự Đại hội


+ Không tán thành: 0 cổ phần, chiếm 0% số cổ phiếu biểu quyết tham dự Đại hội

+ Ý kiến khác: 0 cổ phần, chiếm 0% số cổ phiếu biểu quyết tham dự Đại hội

13. Ông Phan Đình Phúc: bế mạc Đại hội.

Đại hội đồng cổ đông Công ty cổ phần Công nghiệp và Xuất nhập khẩu Cao su kết thúc vào lúc 09 giờ 30 phút cùng ngày.

TM. ĐOÀN THƯ KÝ


Trần Thị Thanh Huệ

TM. ĐOÀN CHỦ TỊCH



Phan Đình Phúc

Nơi nhận:

- HĐQT; Ban Kiểm soát;

- Ban TGD;

- Lưu: VT.

Số: 02 /NQ-ĐHĐCĐRBC

TP.HCM, ngày 08 tháng 4 năm 2022

NGHỊ QUYẾT
ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2022
CÔNG TY CP CÔNG NGHIỆP & XNK CAO SU

Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 đã được Quốc hội nước Cộng Hòa Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 17/6/2020 và có hiệu lực thi hành từ ngày 01/01/2021;

Căn cứ điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty Cổ phần Công nghiệp và Xuất nhập khẩu Cao su đã được sửa đổi, bổ sung và thống nhất tại Đại hội đồng cổ đông thường niên ngày 20/3/2021;

Căn cứ Biên bản Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2022 Công ty Cổ phần Công nghiệp và Xuất nhập khẩu cao su ngày 08/4/2022.

QUYẾT NGHỊ:

1. Thông qua báo cáo kết quả sản xuất kinh doanh năm 2021 với các chỉ tiêu chính như sau:

- Tổng doanh thu : 413.965.411.962 đồng
- Lợi nhuận trước thuế : 3.463.704.718 đồng

Tỉ lệ số phiếu có quyền biểu quyết tham dự Đại hội: 100% đồng ý

2. Thống nhất kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2022 với các chỉ tiêu chính:

- Tổng doanh thu : 491.700.000.000 đồng
- Lợi nhuận trước thuế : 4.300.000.000 đồng

Tỉ lệ số phiếu có quyền biểu quyết tham dự Đại hội: 100% đồng ý

3. Thông qua báo cáo tài chính năm 2021 đã kiểm toán của Công ty.

Tỉ lệ số phiếu có quyền biểu quyết tham dự Đại hội: 100% đồng ý

4. Thông qua báo cáo hoạt động năm 2021 của Ban Kiểm soát.

Tỉ lệ số phiếu có quyền biểu quyết tham dự Đại hội: 100% đồng ý

5. Thông qua phương án phân phối lợi nhuận năm 2021

Do lợi nhuận sau thuế chưa phân phối đến thời điểm 31/12/2021 là: -7.833.341.940 đồng nên công ty không thực hiện trích lập các quỹ và không chi trả cổ tức năm 2021.

Tỉ lệ số phiếu có quyền biểu quyết tham dự Đại hội: 100% đồng ý



6. Thông qua kế hoạch phân phối lợi nhuận năm 2022:

Thông nhất giao cho Hội đồng quản trị đề xuất phương án phân phối lợi nhuận năm 2022 để trình Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023.

Tỉ lệ số phiếu có quyền biểu quyết tham dự Đại hội: 100% đồng ý

7. Lựa chọn đơn vị kiểm toán báo cáo tài chính năm 2022:

Thông nhất giao cho Ban điều hành công ty chọn 01 trong các đơn vị sau thực hiện kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2022:

- Công ty TNHH DV Tư vấn Tài chính Kế toán và Kiểm toán Phía Nam (AASCS).
- Công ty TNHH Kiểm toán Hãng kiểm toán AASC.
- Công ty TNHH Kiểm toán và Tư vấn A&C.

Tỉ lệ số phiếu có quyền biểu quyết tham dự Đại hội: 100% đồng ý

8. Thông nhất chủ trương thoái vốn hết toàn bộ vốn góp đầu tư tài chính tại 02 công ty sau:

- Công ty CP Đầu tư Xây dựng Cao su Phú Thịnh (Số cổ phần mã số cổ đông 003 cấp ngày 30/6/2019):

+ Số vốn góp của Công ty CP Công nghiệp và XNK Cao su: **6.312.000.000 đồng**, chiếm 3,21% vốn điều lệ Công ty CP Đầu tư Xây dựng Cao su Phú Thịnh.

+ Tương đương số cổ phần: 63.120 cổ phần (mệnh giá: 100.000 đồng/ cổ phần).

- Công ty CP Phát triển Đầu tư và Khu công nghiệp Geruco (Số cổ phần mã số cổ đông 00000657 Số GCN 1523 cấp ngày 10/7/2013)

+ Số vốn góp của Công ty CP Công nghiệp và XNK Cao su: **1.500.000.000 đồng**, chiếm 0,58% vốn điều lệ Công ty CP Đầu tư Xây dựng Cao su Phú Thịnh.

+ Tương đương số cổ phần: 150.000 cổ phần (mệnh giá: 10.000 đồng/ cổ phần).

Tỉ lệ số phiếu có quyền biểu quyết tham dự Đại hội: 100% đồng ý

9. Ủy quyền cho Hội đồng quản trị xem xét và thông qua các Quy chế hoạt động của công ty.

Tỉ lệ số phiếu có quyền biểu quyết tham dự Đại hội: 100% đồng ý

10. Ủy quyền cho Hội đồng quản trị xem xét và phê duyệt Quỹ tiền lương kế hoạch và Quỹ tiền lương thực hiện năm 2022 của công ty

Tỉ lệ số phiếu có quyền biểu quyết tham dự Đại hội: 100% đồng ý

11. Ủy quyền cho Hội đồng quản trị xem xét việc xử lý cổ phần ưu đãi trả chậm của người lao động theo đúng các quy định hiện hành của pháp luật

Tỉ lệ số phiếu có quyền biểu quyết tham dự Đại hội: 100% đồng ý

12. Thông nhất thông qua mức lương, mức thù lao của Hội đồng quản trị, Ban Kiểm soát và Người phụ trách quản trị Công ty năm 2022:



- Mức lương của đại diện phần vốn Tập đoàn giữ chức Chủ tịch Hội đồng quản trị Công ty chuyên trách: 24.000.000 đồng/tháng (theo tiêu chí xếp hạng Doanh nghiệp Người quản lý: hạng III PL 02 của Quyết định số 107/QĐ-HĐQTCSVN ngày 26/3/2020).
- Mức lương của Trưởng Ban Kiểm soát chuyên trách: 19.000.000 đồng/ tháng (theo tiêu chí xếp hạng Doanh nghiệp Người quản lý: hạng III PL 02 của Quyết định số 107/QĐ-HĐQTCSVN ngày 26/3/2020).
- Mức lương của Người phụ trách quản trị công ty: tương đương mức lương của Trưởng phòng nghiệp vụ Công ty.
- Mức thù lao của Ủy viên Hội đồng quản trị không chuyên trách: 1.000.000 đồng/tháng/người.
- Mức thù lao của thành viên Ban kiểm soát không chuyên trách: 1.500.000 đồng/tháng/người.
- Mức thù lao của Thư ký Hội đồng quản trị: 500.000 đồng/tháng.
- Mức thưởng của Đại diện phần vốn Tập đoàn sẽ tùy thuộc vào kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty và sẽ do Hội đồng quản trị quyết định.
- Đối với Chủ tịch Hội đồng thành viên, thành viên Hội đồng thành viên và Kiểm soát viên của Công ty con: mức lương, mức thù lao sẽ do Hội đồng quản trị Công ty quyết định.

Tỉ lệ số phiếu có quyền biểu quyết tham dự Đại hội: 100% đồng ý

13. Ủy quyền cho Tổng Giám đốc phối hợp với Chủ tịch Công đoàn Công ty quyết định sử dụng các Quỹ khen thưởng, Quỹ phúc lợi (nếu có) theo đúng các quy định của pháp luật, quy chế và thỏa ước lao động tập thể.

Tỉ lệ số phiếu có quyền biểu quyết tham dự Đại hội: 100% đồng ý

14. Đại hội đồng cổ đông giao cho Hội đồng quản trị và Ban điều hành Công ty căn cứ từng thời điểm để xây dựng kế hoạch cụ thể thực hiện nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông năm 2022.

Tỉ lệ số phiếu có quyền biểu quyết tham dự Đại hội: 100% đồng ý

Đại hội đồng cổ đông Công ty CP Công nghiệp & XNK Cao su năm 2022 quyết tâm phấn đấu thực hiện các chỉ tiêu của Đại hội đề ra để xây dựng Công ty ngày càng phát triển ổn định và bền vững.

Nghị quyết này đã được Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2022 Công ty cổ phần Công nghiệp & XNK Cao su biểu quyết thông qua và có hiệu lực từ ngày 08/4/2022.

Nơi nhận :

- Cổ đông công ty;
- HĐQT; BKS;
- Ban TGD;
- Lưu: VT.



Phan Đình Phúc

TẬP ĐOÀN CÔNG NGHIỆP CAO SU VIỆT NAM
CÔNG TY CP CÔNG NGHIỆP VÀ XUẤT NHẬP KHẨU CAO SU



RUBICO

TÀI LIỆU
ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG
THƯỜNG NIÊN NĂM 2022

Tháng 4 năm 2022

TẬP ĐOÀN CÔNG NGHIỆP CAO SU VIỆT NAM
CÔNG TY CP CÔNG NGHIỆP & XUẤT NHẬP KHẨU CAO SU

DANH MỤC TÀI LIỆU
ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2022

1. Chương trình đại hội
2. Báo cáo của Ban điều hành về tình hình sản xuất kinh doanh năm 2021 và phương hướng nhiệm vụ năm 2022.
3. Báo cáo của Hội đồng quản trị về công tác quản lý điều hành Công ty năm 2021 và phương hướng nhiệm vụ năm 2022.
4. Tờ trình về một số vấn đề xin ý kiến Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2022.
5. Báo cáo hoạt động của Ban Kiểm soát năm 2021 và kế hoạch hoạt động năm 2022.
6. Báo cáo tài chính hợp nhất năm 2021 đã được kiểm toán.
7. Quy chế làm việc tại Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2022.

BAN TỔ CHỨC ĐHĐCĐ NĂM 2022



CHƯƠNG TRÌNH

· ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2022 CÔNG TY CỔ PHẦN CÔNG NGHIỆP VÀ XNK CAO SU

Thời gian : Ngày 08/4/2022 (thứ sáu)
Địa điểm : Công ty TNHH MTV Chế biến gỗ Đông Hòa
502A Lý Thường Kiệt, Phường Dĩ An, TP. Dĩ An, Tỉnh Bình Dương.

Stt	Thời gian	Nội dung Đại hội	Người thực hiện
1	7g30' – 7g40'	Chào cờ - Tuyên bố lý do Giới thiệu đại biểu Giới thiệu Đoàn Chủ tịch	Ông Nguyễn Bảo Châu
2	7g40' – 7g45'	Giới thiệu Đoàn thư ký Giới thiệu Ban thẩm tra tư cách cổ đông	Ông Phan Đình Phúc
3	7g45' – 7g50'	Báo cáo kết quả thẩm tra tư cách cổ đông	Ông Nguyễn Bảo Châu
4	7g50' – 8g00'	Thông qua Quy chế và Chương trình Đại hội.	Bà Vũ Đỗ Thủy Linh
5	8g00' – 8g15'	Báo cáo tổng kết tình hình thực hiện nhiệm vụ SXKD năm 2021 và phương hướng nhiệm vụ năm 2022.	Ông Giang Hoa Vũ
6	8g15' – 8g25'	Báo cáo hoạt động của Ban kiểm soát năm 2021 và kế hoạch năm 2022.	Bà Nguyễn Thị Ngọc Hiệp
7	8g25' – 8g35'	Báo cáo của HĐQT về công tác quản trị Công ty năm 2021 và phương hướng, nhiệm vụ năm 2022.	Ông Lê Tuấn Linh
8	8g35' – 8g40'	Trình bày Tờ trình xin ý kiến Đại hội	Ông Lê Tuấn Linh
9	8g40' – 8g55'	Đại hội thảo luận.	Ông Phan Đình Phúc
10	8g55' - 9g10'	Lãnh đạo Tập đoàn phát biểu chỉ đạo.	
11	9g10' – 9g15'	Đáp từ của Lãnh đạo công ty.	Ông Phan Đình Phúc
12	9g15' - 9g20'	Trình bày Dự thảo Nghị quyết Đại hội.	Bà Trần Thị Thanh Huệ
13	9g20' – 9g25'	Biểu quyết các chỉ tiêu Nghị quyết Đại hội.	Ông Phan Đình Phúc
14	9g25' – 9g30'	Bế mạc Đại hội.	Ông Phan Đình Phúc

Số: 68 /BC-RBC

TP.Hồ Chí Minh, ngày 18 tháng 3 năm 2022

DỰ THẢO

BÁO CÁO

Tổng kết tình hình thực hiện kế hoạch SX-KD năm 2021 và phương hướng, nhiệm vụ năm 2022

PHẦN I

TÌNH HÌNH THỰC HIỆN KẾ HOẠCH SX - KD NĂM 2021

I. TÌNH HÌNH CHUNG:

Công ty CP Công nghiệp & XNK Cao su hoạt động sản xuất kinh doanh trong 04 lĩnh vực: sản xuất xuất khẩu sản phẩm gỗ; sản xuất sản phẩm công nghiệp cao su; kinh doanh thương mại; cho thuê kho và các dịch vụ hậu cần cho cao su.

Thực hiện kế hoạch năm 2021 đã được Tập đoàn và Đại hội đồng cổ đông giao, ngay từ đầu năm Ban lãnh đạo Công ty đã sớm triển khai thực hiện với mục tiêu hoàn thành kế hoạch năm 2021.

Tuy nhiên từ tháng 5 năm 2021 dịch Covid-19 bùng phát mạnh tại các tỉnh phía Nam đã tác động lớn đến tình hình sản xuất kinh doanh của các đơn vị. Dù vậy Công ty vẫn tiếp tục thực hiện các hoạt động SXKD nhằm đảm bảo thực hiện mục tiêu kép “vừa sản xuất kinh doanh vừa chống dịch”. Trong giai đoạn này, các đơn vị sản xuất gồm Công ty Đông Hòa, Xí nghiệp Tam Hiệp và Xí nghiệp Kho vận phải tổ chức thực hiện sản xuất theo phương án “3 tại chỗ” (từ ngày 14/7 - 18/10/2021) để có thể duy trì sản xuất liên tục, chi trả được định phí, trả lương cho người lao động, duy trì đơn hàng và đảm bảo tiến độ giao hàng cho khách hàng tránh bị phạt, duy trì lực lượng lao động đặc biệt là lao động có tay nghề, ... Công ty Hồng Phúc và Văn phòng Công ty tổ chức làm việc trực tuyến nhằm đảm bảo hoạt động kinh doanh và công tác quản lý chỉ đạo được xuyên suốt, không bị gián đoạn.

Trong giai đoạn này có một số khó khăn đã ảnh hưởng đến kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh, cụ thể như sau:

- Các loại nguyên liệu, vật tư sản xuất đã tăng giá từ 10 - 20%, đặc biệt trong giai đoạn giãn cách thì vừa tăng giá vừa khan hiếm, làm tăng giá thành, ảnh hưởng đến kết quả sản xuất kinh doanh.

- Hoạt động kinh doanh thương mại dịch vụ cũng bị ảnh hưởng nặng do khách hàng khó giao dịch và việc vận chuyển lưu thông bị gián đoạn.

- Doanh thu cho thuê mặt bằng giảm nhiều do các đối tác thuê mặt bằng xin miễn hoặc giảm chi phí thuê vì không thể hoạt động trong thời gian dịch bùng phát.

- Khi thực hiện phương án 3 tại chỗ: lực lượng lao động thiếu hụt nhưng chi phí sản xuất và chi phí phòng chống dịch tăng cao. Tổng chi phí phòng chống dịch năm 2021 là: 2,284 tỉ đồng (bao gồm Cty Đông Hòa: 1,534 tỉ đồng; XN Tam Hiệp: 550 triệu đồng; XN Kho Vận: 200 triệu đồng). Ngoài ra xưởng A thuộc Công ty Đông Hòa đã phát sinh 30 trường hợp nhiễm covid-19 sau khi đi chích ngừa tại địa phương buộc phải dừng sản xuất từ ngày 26/8/2021 đến ngày 12/10/2021 xưởng A mới được tiếp tục hoạt động sản xuất.

Hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2021 dù gặp nhiều khó khăn bất lợi nhưng Ban lãnh đạo công ty đã nỗ lực đưa ra các biện pháp để phấn đấu hoàn thành kế hoạch đã được Tập đoàn thỏa thuận.

Tình hình hoạt động của các lĩnh vực SX-KD trong năm 2021 cụ thể như sau:

1. Sản xuất gỗ tinh chế:

Được tổ chức tại Công ty TNHH MTV Chế biến gỗ Đông Hòa. Ngay từ đầu năm, đơn vị đã nỗ lực tìm kiếm thêm một số khách hàng mới để có đơn hàng sản xuất ổn định và duy trì các khách hàng truyền thống. Trong giai đoạn dịch bệnh, đơn vị cũng phải tổ chức thực hiện sản xuất theo phương án “3 tại chỗ” và cũng gặp rất nhiều khó khăn như trên, trong đó 01 xưởng phải dừng hoạt động, chỉ còn 01 xưởng hoạt động nhưng vẫn phải đảm bảo tiến độ sản xuất và giao hàng cho khách hàng.

Dù sản lượng sản xuất và tiêu thụ giảm (so với điều kiện hoạt động bình thường) trong khi nguyên vật liệu tăng giá và khan hiếm làm gia tăng chi phí sản xuất, đồng thời chi phí phòng chống dịch phát sinh rất nhiều nhưng đơn vị cố gắng tổ chức sắp xếp sản xuất phù hợp, để có thể duy trì sản xuất, đảm bảo việc làm và ổn định thu nhập cho người lao động. Trong năm 2021, đơn vị đã nhận được đơn hàng với tổng trị giá khoảng 10,1 triệu USD, sản lượng sản xuất: 3.790 m³ đạt 165% kế hoạch năm; doanh thu 203,3 tỉ đồng đạt 148% so với kế hoạch năm, đảm bảo việc làm và thu nhập cho người lao động.

2. Sản xuất công nghiệp cao su:

Được tổ chức tại Xí nghiệp Cao su Kỹ thuật Tam Hiệp. Trong giai đoạn dịch bệnh, đơn vị cũng phải tổ chức thực hiện sản xuất theo phương án “3 tại chỗ” và cũng gặp rất nhiều khó khăn như trên: nguyên vật liệu tăng giá, chi phí phòng chống dịch phát sinh rất nhiều nhưng đơn vị cố gắng tổ chức sắp xếp sản xuất phù hợp, để có thể duy trì sản xuất, đảm bảo việc làm và ổn định thu nhập cho người lao động. Trong năm 2021 đơn vị đã sản xuất 1.393.309 sản phẩm đạt 107% kế hoạch năm; doanh thu 47,4 tỉ đồng đạt 108% so với kế hoạch năm, duy trì việc làm và thu nhập cho người lao động.

3. Kinh doanh:

- **Kinh doanh mủ cao su:** năm 2021 do tình hình khó khăn, đơn vị khó triển khai kinh doanh mủ cao su do giá cả không ổn định, chưa chủ động được nguồn cung nên khó chốt giá mua bán với khách hàng. Do vậy chỉ kinh doanh được 664 tấn, doanh thu đạt 26,3 tỉ đồng.

- **Kinh doanh khác:** ngoài kinh doanh cao su, công ty còn kinh doanh một số mặt hàng khác như: gỗ phôi, hóa chất, thực phẩm đông lạnh, hạt nhựa,... tuy nhiên hiệu quả chưa cao do có sự cạnh tranh gay gắt trên thị trường và tác động của dịch covid-19. Ước kết quả thực hiện một số chỉ tiêu chính trong năm 2021 như sau:

- Kinh doanh hóa chất : 329,12 tấn
- Kinh doanh thực phẩm đông lạnh : 423,3 tấn
- Kinh doanh hạt nhựa : 1.301,1 tấn

4. Hoạt động kinh doanh – dịch vụ khác:

Ngoài các lĩnh vực sản xuất kinh doanh, công ty còn có các hoạt động kinh doanh dịch vụ khác như: cho thuê mặt bằng, dịch vụ hậu cần – cho thuê kho chứa cao su, hoạt động tài chính,... Các hoạt động này tương đối ổn định và có hiệu quả, góp phần đáng kể trong kết quả của toàn Công ty trong những năm vừa qua. Tuy nhiên trong năm 2021 hoạt động kinh doanh dịch vụ đạt hiệu quả thấp do ảnh hưởng nặng của dịch bệnh covid-19.

II. KẾT QUẢ SẢN XUẤT KINH DOANH NĂM 2021 HỢP NHẤT TOÀN CÔNG TY:

Chỉ tiêu	Đvt	Kế hoạch năm 2021	Thực hiện năm 2021	% TH/KH	So sánh thực hiện năm 2020 (%)
Khai thác cây cao su thanh lý	ha	700	157,885	23%	714%
Sơ chế gỗ phôi cao su	m3	25.000	5.098	20%	523%
Sản xuất gỗ tinh chế	m3	2.300	3.790,47	165%	138%
Sản xuất sản phẩm cao su	sp	1.300.000	1.393.309	107%	122%
Kinh doanh cao su	tấn	200	664,48	332%	163%
Kinh doanh hóa chất	tấn	400	329,12	82%	87%
Kinh doanh hạt nhựa	tấn	2.100	1.301,1	62%	67%
Kinh doanh thực phẩm	tấn	300	423,3	141%	102%
Tổng chi phí	tr đồng	431.663	410.502	95%	132%
Tổng doanh thu	tr đồng	434.813	413.965	95%	132%
Lợi nhuận trước thuế	tr đồng	3.150	3.463	110%	111%
Tổng vốn đầu tư XDCB	tr đồng	57.705	2.227	4%	178%
Xây lắp	tr đồng	2.130			
Thiết bị	tr đồng	6.575	2.227	34%	289%
KTCB khác	tr đồng	49.000			
Tổng quỹ lương	tr đồng	52.722	54.539	103%	113%
Lao động bình quân	người	461	430	93%	100%
Thu nhập bình quân	tr đồng/ng/th	9,530	10,570	111%	113%

*** Nhận xét:**

Năm 2021 với rất nhiều khó khăn bất lợi trong sản xuất kinh doanh, chỉ tiêu doanh thu chỉ đạt 95% kế hoạch tuy nhiên **Công ty đã hoàn thành vượt mức kế hoạch năm 2021 về chỉ tiêu lợi nhuận, đạt 110% kế hoạch năm.** Đây là kết quả rất khả quan trong bối cảnh tình hình sản xuất kinh doanh Công ty gặp nhiều khó khăn, vừa hoạt động sản xuất kinh doanh vừa thực hiện công tác phòng chống dịch. Đạt được kết quả này là do sự nỗ lực của CB-CNV-NLĐ toàn Công ty, sự chỉ đạo kịp thời, sâu sát của Ban Lãnh đạo Công ty và sự quan tâm hỗ trợ của Lãnh đạo Tập đoàn trong việc duy trì ổn định sản xuất kinh doanh trong giai đoạn dịch bệnh.

III. KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG SX – KD NĂM 2021 CỦA CÁC ĐƠN VỊ TRỰC THUỘC:

Căn cứ kế hoạch sản xuất kinh doanh được Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2021 thông qua, trên cơ sở đặc điểm tình hình và năng lực của từng đơn vị trực thuộc, Hội đồng quản trị Công ty đã thỏa thuận và giao kế hoạch năm 2021 cho các đơn vị. Kết quả hoạt động của từng đơn vị trong năm 2021 như sau:

1. Công ty TNHH MTV Chế biến gỗ Đông Hòa:

Chức năng chính của đơn vị là sản xuất và xuất khẩu sản phẩm gỗ các loại. Như đã phân tích ở phần trên về lĩnh vực sản xuất gỗ tinh chế, trong năm 2021 Công ty Đông Hòa đã rất nỗ lực trong việc tìm kiếm thêm khách hàng mới để có đơn hàng sản xuất ổn định và duy trì các khách hàng truyền thống. Trong giai đoạn dịch bệnh Covid-19, đơn vị tổ chức thực hiện sản xuất theo phương án “3 tại chỗ” vừa duy trì sản xuất vừa thực hiện nghiêm ngặt các biện pháp phòng chống lây lan dịch bệnh. Tuy nhiên sau đó 01 xưởng phải dừng hoạt động do có ca nhiễm, chỉ còn 01 xưởng hoạt động nhưng vẫn phải đảm bảo tiến độ sản xuất và giao hàng cho khách hàng. Kết quả đơn vị đã xuất sắc hoàn thành kế hoạch được giao, đóng góp đáng kể vào kết quả chung của toàn Công ty.

Kết quả thực hiện một số chỉ tiêu chính trong năm 2021 như sau:

- Sản lượng sản xuất : 3.790,47 m³ đạt 165% kế hoạch năm
- Tổng doanh thu : 203,322 tỉ đồng đạt 148% kế hoạch năm
- **Lợi nhuận trước thuế: 3,739 tỉ đồng đạt 125% kế hoạch năm**
- Lao động bình quân : 295 người đạt 92% kế hoạch năm
- Thu nhập bình quân : 11,534 triệu đồng/ng/th đạt 124% kế hoạch năm

2. Công ty TNHH Thương Mại & Địa ốc Hồng Phúc:

Trong năm 2021 Công ty Hồng Phúc cũng gặp khó khăn trong kinh doanh cao su và hạt nhựa, do vậy các chỉ tiêu về số lượng và doanh thu chưa đạt kế hoạch. Tuy nhiên đơn vị đã cố gắng đẩy mạnh kinh doanh mặt hàng thực phẩm đông lạnh để hoàn thành kế hoạch năm 2021 về chỉ tiêu lợi nhuận.

Kết quả thực hiện một số chỉ tiêu chính trong năm 2021 như sau:

- Kinh doanh cao su : 161,28 tấn đạt 81% kế hoạch năm
- Kinh doanh hạt nhựa : 1.301,1 tấn đạt 62% kế hoạch năm
- Kinh doanh thực phẩm đông lạnh : 423,3 tấn đạt 141% kế hoạch năm



- Tổng doanh thu : 89,48 tỉ đồng đạt 109% kế hoạch năm
- Lợi nhuận trước thuế : **1,010 tỉ đồng đạt 101% kế hoạch năm**
- Lao động bình quân : 6 người đạt 78% kế hoạch năm
- Thu nhập bình quân : 12,64 triệu đồng/ng/th đạt 116% kế hoạch năm

3. Xí nghiệp Cao su Kỹ thuật Tam Hiệp:

Chức năng chính của Xí nghiệp là sản xuất các sản phẩm công nghiệp cao su, kinh doanh cao su - hóa chất, hợp tác sản xuất, cho thuê kho,... . Trong năm 2021 do dịch Covid-19 bùng phát, đơn vị cũng triển khai sản xuất “3 tại chỗ” gặp nhiều khó khăn bất lợi trong hoạt động sản xuất kinh doanh. Dù vậy đơn vị đã nỗ lực khắc phục khó khăn, duy trì sản xuất, ổn định việc làm và thu nhập cho người lao động.

Kết quả thực hiện một số chỉ tiêu chính trong năm 2021 như sau:

- Sản lượng sản xuất : 1.393.309 sản phẩm đạt 107% kế hoạch năm
- Tổng doanh thu : 47,398 tỉ đồng đạt 108% kế hoạch năm
- Lợi nhuận trước thuế : **358 triệu đồng đạt 45% kế hoạch năm**
- Lao động bình quân : 100 người đạt 97% kế hoạch năm
- Thu nhập bình quân : 9,985 triệu đồng/ng/th đạt 115% kế hoạch năm

4. Xí nghiệp Kho vận:

Lĩnh vực hoạt động chính của đơn vị là: cho thuê mặt bằng, cho thuê kho, dịch vụ kho vận, kinh doanh gỗ phôi,... . Đây cũng là đơn vị có nhiều lĩnh vực hoạt động sản xuất kinh doanh trong công ty, luôn năng động trong việc tìm kiếm khách hàng để phát triển mặt hàng kinh doanh và các dịch vụ kèm theo. Trong thời gian dịch bệnh, đơn vị tổ chức sản xuất “3 tại chỗ”, cũng gặp khó khăn do ảnh hưởng dịch bệnh, một số chỉ tiêu chưa đạt kế hoạch năm nhưng đơn vị cố gắng tiết kiệm chi phí hoạt động nhằm hoàn thành kế hoạch về chỉ tiêu lợi nhuận.

Kết quả thực hiện một số chỉ tiêu chính trong năm 2021 như sau:

- Tổng doanh thu : 13,405 tỉ đồng đạt 128% kế hoạch năm
- Lợi nhuận trước thuế: **1,233 tỉ đồng đạt 103% kế hoạch năm**
- Lao động bình quân : 10 người đạt 106% kế hoạch năm
- Thu nhập bình quân : 13 triệu đồng/ng/th đạt 102% kế hoạch năm

5. Văn phòng Công ty:

Văn phòng Công ty ngoài chức năng là cơ quan tham mưu, giúp việc cho Hội đồng quản trị và Ban Tổng Giám đốc trong việc điều hành sản xuất kinh doanh, còn tổ chức các hoạt động kinh doanh dịch vụ để tạo thêm nguồn thu bù đắp một phần các khoản chi phí của Văn phòng công ty và toàn công ty.

Kết quả thực hiện một số chỉ tiêu chính trong năm 2021 như sau:

- Kinh doanh cao su : 503,2 tấn
- Sơ chế gỗ phôi cao su : 5.098 m³
- Doanh thu : 60,16 tỉ đồng



IV. TÌNH HÌNH THỰC HIỆN CÔNG TÁC KHÁC:

1. Công tác tài chính:

Công tác hạch toán kế toán, quản lý tài chính – tài sản hoạt động theo đúng quy chế tài chính và điều lệ của Công ty, đồng thời tuân thủ các quy định của luật kế toán và pháp luật Nhà nước. Vận dụng chế độ chứng từ kế toán, luân chuyển chứng từ theo quy định.

Thực hiện đầy đủ chế độ báo cáo với Tập đoàn và các cơ quan ban ngành theo đúng quy định.

* Công tác thu hồi công nợ:

Tổng hợp công nợ phải thu khó đòi đến ngày 31/12/2021: **23.861.395.951 đồng**, gồm các công nợ chủ yếu sau:

- Công ty CP Chế biến & XNK Thủy sản Đồng Tháp : 8.956.471.270 đồng
- Công ty CP SX-XNK Lâm sản & hàng thủ công nghiệp: 3.870.681.600 đồng
- Công ty TNHH SX-TM-DV Hữu Nghị : 7.843.792.484 đồng
- Cơ sở Huệ Toàn (Bà Lê Thị Huệ) : 437.851.910 đồng
- Công ty CP Đầu tư quốc tế Đại Sơn : 300.000.000 đồng
- Công ty TNHH Quốc tế Trường Thành : 520.800.000 đồng
- Công ty CP Ngọc Hà : 150.000.000 đồng
- Công ty Habufa Meubelen B.V : 561.060.414 đồng
- Công ty A.T.O.M Food (Thailand) Co., Ltd : 1.220.738.273 đồng

Công ty đã thực hiện trích dự phòng công nợ quá hạn khó đòi theo đúng quy định, **tổng số tiền đã trích: 23.861.395.951 đồng.**

Công ty đã tiến hành thủ tục khởi kiện các đơn vị này và đang trong quá trình chờ Tòa án thụ lý và xét xử.

2. Công tác đầu tư ngoài lĩnh vực sản xuất kinh doanh chính:

Tính đến ngày 31/12/2021, tổng số tiền đầu tư ngoài lĩnh vực sản xuất kinh doanh chính là: **11.908.100.000 đồng**, bao gồm:

- Công ty CP Thương mại DV và Du lịch cao su : 2.596.100.000 đồng
- Công ty CP Đầu tư xây dựng và XNK Cao su : 1.500.000.000 đồng
- Công ty CP Đầu tư xây dựng Cao su Phú Thịnh : 6.312.000.000 đồng
- Công ty CP Phát triển đô thị & KCN Cao su Việt Nam: 1.500.000.000 đồng

Căn cứ báo cáo tài chính hàng năm đã được kiểm toán tại các đơn vị trên, Công ty đã thực hiện trích dự phòng theo quy định đối với các đơn vị có kết quả lỗ lũy kế, cụ thể như sau:

- Trích dự phòng đầu tư tại Công ty CP Thương mại & Dịch vụ Du lịch Cao su: 2.294.525.665 đồng.
- Trích dự phòng đầu tư tại Công ty CP Đầu tư Xây dựng & XNK Cao su: 794.330.065 đồng



Công ty đã có kế hoạch thoái vốn tại các đơn vị đầu tư ngoài ngành, nên đã làm văn bản trình Lãnh đạo Tập đoàn phê duyệt việc thoái vốn để sớm thu hồi vốn tập trung cho sản xuất kinh doanh.

Tháng 11 năm 2021 Lãnh đạo Tập đoàn đã có văn bản thỏa thuận chủ trương cho Công ty thoái vốn tại Công ty CP Đầu tư xây dựng Cao su Phú Thịnh và Công ty CP Phát triển đô thị & KCN Cao su Việt Nam, dự kiến Công ty sẽ triển khai thực hiện trong năm 2022.

3. Công tác đầu tư xây dựng cơ bản:

Kế hoạch đầu tư XDCB năm 2021 đã được Tập đoàn thỏa thuận là: 57,705 tỉ đồng (trong đó dự kiến chi phí đầu tư mới Xí nghiệp Tam Hiệp chuẩn bị di dời là 49 tỉ đồng). Tuy nhiên trong thời gian dịch Covid-19, thực hiện chủ trương của Tập đoàn về việc hạn chế đầu tư mới, Công ty chỉ thực hiện các hạng mục cấp thiết phục vụ nhu cầu SXKD của đơn vị với tổng vốn đầu tư là **2,227 tỉ đồng đạt 4% kế hoạch năm**.

Các công trình đầu tư xây dựng cơ bản được thực hiện nghiêm túc, đúng quy định của Luật đấu thầu, tiến độ thực hiện đạt yêu cầu, chất lượng và khối lượng công việc tuân thủ đúng thiết kế dự toán và tiên lượng ban đầu.

4. Tình hình thực hiện các dự án:

*** Khu dân cư Trảng Bom – Đồng Nai:**

Thực hiện chỉ đạo của Tập đoàn Công nghiệp Cao su Việt Nam về việc bàn giao toàn bộ dự án cho Công ty TNHH MTV Địa ốc Cao su Đồng Nai. Tuy nhiên, đến nay vẫn chưa bàn giao dự án được do Công ty TNHH MTV Địa ốc Cao su Đồng Nai đã có văn bản không tiếp nhận dự án. Lý do: dự án không phù hợp với quy hoạch mới của tỉnh Đồng Nai và hồ sơ dự án không phù hợp theo quy trình và quy định mới. Công ty đã làm văn bản báo cáo Hội đồng quản trị để xin ý kiến của Lãnh đạo Tập đoàn về việc chấm dứt dự án.

*** Khu Bình Điền - Quận 8:**

Công ty đã nhận được Quyết định số 3263/QĐ-UBND ngày 02/7/2018 của UBND Quận 8 về việc duyệt chi phí bồi thường, hỗ trợ khi thu hồi toàn bộ nhà xưởng tại khu đất số 79 Bến Lức Phường 7 Quận 8 TP.HCM. Theo đó tổng số tiền được bồi thường, hỗ trợ là **5.000.000.000 đồng (năm tỉ đồng)** và sẽ được làm thủ tục thanh toán ngay mà không yêu cầu bất cứ hồ sơ nào. Công ty đã làm văn bản báo cáo Hội đồng quản trị, báo cáo lãnh đạo Tập đoàn. Ngày 19/02/2019 Tập đoàn Công nghiệp Cao su Việt Nam đã có văn bản số: 452/CSVN-KHĐT gửi UBND TP.HCM, UBND Quận 8 và một số cơ quan chức năng về việc không đồng ý mức bồi thường trên.

Ngày 08/3/2019 UBND Quận 8 đã có văn bản số: 661/UBND-BBT gửi Tập đoàn Công nghiệp Cao su để phúc đáp về các cơ sở pháp lý trong việc tính toán và xác định số tiền bồi thường của khu đất Bình Điền. Tuy nhiên đến nay UBND Quận 8 vẫn chưa triển khai việc bồi thường nên Công ty vẫn chưa bàn giao khu đất. Dù vậy Lãnh đạo Công ty vẫn phân công Phòng TC-HC định kỳ hàng tháng cử người đến kiểm tra hiện trạng khu đất và báo cáo Lãnh đạo Công ty.



5. Công tác tổ chức - cán bộ:

* Công tác tổ chức:

Công ty hiện có 03 phòng nghiệp vụ và 05 đơn vị, trong đó có 02 Công ty TNHH MTV, gồm: Công ty TNHH MTV Chế biến gỗ Đông Hòa và Công ty TNHH MTV Thương mại và Địa Ốc Hồng Phúc; 03 Xí nghiệp trực thuộc: Xí nghiệp Cao su Kỹ thuật Tam Hiệp, Xí nghiệp Kho vận và Xí nghiệp Tam Phước. Xí nghiệp Tam Phước hiện không hoạt động sản xuất kinh doanh, chỉ cho thuê mặt bằng nhà xưởng và máy móc thiết bị, do văn phòng Công ty mẹ quản lý.

Trong năm 2021 Công ty đã thực hiện phương án nâng cao hiệu quả bộ máy tổ chức, định biên lao động tại Văn phòng Công ty tinh gọn, hiệu quả đã được Tập đoàn Công nghiệp Cao su Việt Nam thỏa thuận phê duyệt (Công văn số 835/HĐQTCSVN-TCNS ngày 10/12/2020).

Công ty đã triển khai rà soát, xây dựng lại hệ thống văn bản nội bộ cho phù hợp quy định pháp luật, của Tập đoàn và tình hình thực tế của Công ty.

Thực hiện rà soát, bổ sung quy hoạch cán bộ hàng năm; thực hiện quy trình bổ nhiệm, bổ nhiệm lại, cử người đại diện vốn tại các đơn vị mà Công ty có góp vốn; thực hiện chuyển xếp lương, nâng bậc lương cho cán bộ quản lý và người lao động theo quy định của Tập đoàn.

* Công tác cán bộ:

- Bổ nhiệm các chức danh Tập đoàn quản lý: bổ nhiệm lại chức danh Phó Tổng Giám đốc Công ty đối với ông Bùi Văn Dũng, bổ nhiệm mới chức danh Kế toán trưởng Công ty đối với ông Nguyễn Bảo Châu.

- Bổ nhiệm các chức danh do Công ty quản lý:

+ Văn phòng Công ty: bổ nhiệm mới chức danh Phó phòng phụ trách Phòng TC-HC

+ Công ty TNHH MTV TM và Địa Ốc Hồng Phúc: bổ nhiệm lại chức danh Giám đốc Công ty đối với Ông Bùi Văn Dũng, bổ nhiệm lại chức danh Phó Giám đốc đối với Ông Nguyễn Trung Thông và bổ nhiệm mới chức danh Phó Giám đốc đối với ông Võ Trọng Nhân.

+ Công ty TNHH MTV Chế biến gỗ Đông Hòa: thỏa thuận chủ trương bổ nhiệm lại chức danh Phó Giám đốc công ty đối với bà Nguyễn Thị Phương Loan.

6. Công tác Lao động – Tiền lương:

- Lao động bình quân : 430 người, trong đó:

- Lao động trực tiếp sản xuất : 344 người
- Lao động gián tiếp : 86 người
- Lao động nữ : 208 người
- Lao động là người dân tộc thiểu số : 95 người

- Thu nhập bình quân : 10.570.000 đồng/người/tháng

Hàng năm, Công ty xây dựng kế hoạch lao động, kế hoạch tiền lương theo quy định của Tập đoàn Công nghiệp Cao su Việt Nam.



Văn phòng Công ty và các đơn vị thành viên đều xây dựng phương án trả lương; xây dựng định mức lao động, đơn giá tiền lương và thực hiện chi trả tiền lương đầy đủ, kịp thời và công khai. Trong năm 2021 thực hiện nâng lương cho 74 lao động.

*** Chế độ chính sách:**

Thực hiện đầy đủ các chế độ chính sách cho người lao động theo đúng quy định pháp luật của nhà nước (khám sức khỏe định kỳ, trang cấp bảo hộ lao động, bồi dưỡng độc hại bằng hiện vật v.v...). Ngoài ra trong giai đoạn dịch Covid-19 bùng phát, Công ty đã thực hiện các biện pháp quan tâm chăm lo đời sống cho người lao động, trong đó:

- Hỗ trợ người lao động tham gia sản xuất 3 tại chỗ: 250 triệu đồng.
- Hỗ trợ người lao động khó khăn do bị phong tỏa hoặc cách ly: 110 triệu đồng

7. Công tác thanh tra, bảo vệ, quân sự:

Thực hiện đầy đủ các báo cáo theo hướng dẫn của Ban chỉ huy Quân sự Quận 3, Quân khu 7 và của Tập đoàn Công nghiệp Cao su Việt Nam.

Các đơn vị thành viên đã chủ động phối hợp cùng chính quyền địa phương duy trì lực lượng dân quân tự vệ tại đơn vị, tham gia tập huấn công tác dân quân tự vệ theo kế hoạch của địa phương.

Đảm bảo công tác giữ vững an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội, đề cao tinh thần cảnh giác, bảo vệ tài sản của đơn vị.

Năm 2021 không có đơn thư khiếu nại tố cáo gửi về Công ty.

8. Công tác thi đua, khen thưởng:

Phối hợp với Công đoàn tổng kết phong trào thi đua khen thưởng cả năm; thi đua nước rút 03 tháng cuối năm 2021. Chấm điểm mức độ hoàn thành công việc và bình xét đề nghị khen tặng các tập thể, cá nhân gương điển hình tiên tiến trong các phong trào thi đua năm 2021

9. Công tác đoàn thể - phong trào:

- Công đoàn phối hợp với chuyên môn tổ chức thành công Hội nghị người lao động năm 2021.

- Tổ chức thăm hỏi người lao động ốm đau, tai nạn, thăm viếng tử thân phụ mẫu của người lao động, tặng quà sinh nhật cho người lao động với tổng số tiền: 62 triệu đồng.

- Tặng quà Tết cho người lao động với tổng số tiền: 180 triệu đồng.

- Tặng quà cho lao động nữ nhân dịp 8/3, 20/10 và các cháu thiếu nhi nhân ngày 1/6 và Tết trung thu với tổng số tiền: 92 triệu đồng.

- Triển khai các biện pháp phòng chống dịch bệnh covid-19, trang bị máy đo thân nhiệt, mua khẩu trang, nước khử khuẩn với tổng số tiền: 40 triệu đồng.

- Xây dựng 01 căn nhà Mái ấm Công đoàn cho người lao động với nguồn kinh phí 50 triệu đồng do Công đoàn Cao su Việt Nam hỗ trợ.

- Tổ chức thực hiện các biện pháp phòng chống dịch và tuyên truyền cho người lao động thực hiện nghiêm túc các hướng dẫn của cơ quan chức năng về việc phòng, chống dịch Covid-19, không để dịch bệnh lây lan ảnh hưởng đến sản xuất.

- Thực hiện tốt các công tác PCCC, vệ sinh môi trường, an ninh trật tự,... theo đúng các quy định hiện hành.

PHẦN II

KẾ HOẠCH SẢN XUẤT – KINH DOANH NĂM 2022 VÀ CÁC GIẢI PHÁP THỰC HIỆN

I. KẾ HOẠCH SẢN XUẤT KINH DOANH NĂM 2022:

Căn cứ tình hình sản xuất kinh doanh năm 2021 của các đơn vị và toàn Công ty, trên cơ sở các nguồn lực hiện có, đồng thời dự báo tình hình thị trường cũng như khả năng thực hiện trong năm 2022, Công ty CP Công nghiệp & XNK Cao su xây dựng kế hoạch năm 2022 với các chỉ tiêu chính sau:

STT	CHỈ TIÊU	ĐVT	KẾ HOẠCH NĂM 2022
I	SẢN LƯỢNG SX – KD		
1	Gỗ tinh chế	m ³	2.700
2	Khai thác cây cao su thanh lý	ha	700
3	Sơ chế gỗ phôi cao su	m ³	25.000
4	Gỗ ghép tấm	m ³	500
5	Sản phẩm cao su	sp	1.400.000
II	TỔNG CHI PHÍ	tr đồng	487.400
III	TỔNG DOANH THU	tr đồng	491.700
IV	LỢI NHUẬN (trước thuế)	tr đồng	4.300
V	TỔNG VỐN ĐẦU TƯ XDCB	tr đồng	59.035
	Xây lắp	tr đồng	3.825
	Thiết bị	tr đồng	5.010
	KTCB khác	tr đồng	50.200
VI	LAO ĐỘNG – TIỀN LƯƠNG		
	Tổng quỹ lương	tr đồng	55.576
	Lao động bình quân	người	460
	Thu nhập bình quân	trđồng/ng/th	10,068

* Thuyết minh một số chỉ tiêu trong kế hoạch 2022:

- Chỉ tiêu khối lượng:

Gỗ tinh chế: kế hoạch khối lượng năm 2022 là 2.700 m³ giảm so với thực hiện năm 2021 (3.790 m³). Nguyên nhân là do:



+ Sản lượng thực hiện năm 2021 là 3.790 m³ trong đó khối lượng gia công là 1.000 m³. Tuy nhiên trong quý 4 năm 2021 khách hàng đã bắt đầu cắt giảm các mã sản phẩm gia công và sẽ phát triển một số mẫu mới trong đầu năm 2022. Thời gian từ lúc phát triển mẫu mới cho đến khi khách hàng chấp nhận và triển khai sản xuất hàng loạt sẽ trong vài tháng, do vậy sản lượng sản xuất dự kiến trong năm 2022 sẽ giảm so với năm 2021. Ngoài ra theo định hướng phát triển mẫu sản phẩm năm 2022 của khách hàng thì cơ cấu về tỉ lệ gỗ tinh chế trong sản phẩm sẽ giảm, thay vào đó là các loại nguyên liệu phụ khác như sắt, nệm, đá granite,... do đó khối lượng gỗ tinh chế cũng dự kiến giảm.

+ Do tác động của dịch Covid-19 bùng phát từ tháng 6 năm 2021 tại TP.HCM và các tỉnh phía Nam, lực lượng lao động thường xuyên biến động do người lao động về quê hoặc nhiễm bệnh phải nghỉ để điều trị nên ảnh hưởng lớn đến sản lượng sản xuất của đơn vị.

+ Đến nay tình hình dịch bệnh Covid-19 vẫn đang diễn biến rất phức tạp, các nhà máy sản xuất gặp nhiều khó khăn khi vừa phải đảm bảo hoạt động sản xuất kinh doanh theo kế hoạch, vừa phải đảm bảo công tác an toàn phòng chống dịch bệnh, không để lây lan trong lực lượng lao động.

- Dự án đầu tư mới Xí nghiệp Tam Hiệp: 49 tỉ đồng

Dự án này đã được lập kế hoạch trong năm 2021, tuy nhiên do tình hình dịch bùng phát nên đơn vị chưa triển khai lập dự án. Trong năm 2022 căn cứ vào tình hình thực tế, Công ty sẽ chuẩn bị tiến hành triển khai dự án theo đúng các quy định về quản lý dự án và đầu tư XDCB.

II. CÁC GIẢI PHÁP THỰC HIỆN KẾ HOẠCH NĂM 2022:

- Đẩy mạnh tìm kiếm khách hàng xuất khẩu tiềm năng và ổn định, đồng thời phát triển thị trường nội địa đối với sản phẩm gỗ.

- Tìm kiếm thêm các khách hàng phù hợp với quy mô và công nghệ trong lĩnh vực sản xuất sản phẩm công nghiệp cao su nhằm ổn định sản xuất, tạo sản phẩm có thương hiệu của đơn vị.

- Tăng cường các hoạt động kinh doanh, mở rộng thêm mặt hàng kinh doanh khác, ... tạo các điều kiện thuận lợi để đạt hiệu quả tốt nhất.

- Nâng cao hiệu quả hoạt động trong lĩnh vực cho thuê kho và các dịch vụ hậu cần cao su.

- Đầu tư một số máy móc thiết bị chuyên dùng trong sản xuất đồ gỗ và sản xuất sản phẩm công nghiệp cao su nhằm đa dạng hóa sản phẩm, đáp ứng nhu cầu của khách hàng.

- Thực hiện các biện pháp chặt chẽ để kiểm soát chất lượng sản phẩm, giảm thiểu các chi phí phát sinh đồng thời nâng cao uy tín của đơn vị trong các lĩnh vực sản xuất gỗ và sản phẩm công nghiệp cao su.

- Nâng cao hơn nữa hiệu quả sử dụng nguồn vốn tại công ty và các đơn vị.

- Áp dụng các biện pháp thiết thực, có hiệu quả trong việc tiết giảm các chi phí sản xuất, chi phí quản lý,... để nâng cao lợi nhuận.



- Duy trì môi trường làm việc tại các xưởng sản xuất theo tiêu chí “xanh – sạch – đẹp”; tạo việc làm ổn định, đảm bảo thu nhập và chăm lo đời sống vật chất – tinh thần của người lao động nhằm ổn định lực lượng lao động gắn bó lâu dài với đơn vị.

- Tiếp tục thực hiện nghiêm túc các biện pháp phòng chống dịch Covid-19, không để dịch bệnh lây lan ảnh hưởng đến hoạt động sản xuất kinh doanh của đơn vị.

Nơi nhận:

- Cổ đông;
- Hội đồng quản trị Cty;
- Ban TGD, BKS;
- Các phòng nghiệp vụ;
- Giám đốc các ĐVTT;
- Lưu: VT, P.KH-KT



CÔNG TY CP CÔNG NGHIỆP & XUẤT NHẬP KHẨU CAO SU

**BÁO CÁO VÀ TỜ TRÌNH CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
TẠI ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN
NĂM 2022**

**BÁO CÁO CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
VỀ CÔNG TÁC QUẢN LÝ ĐIỀU HÀNH CÔNG TY NĂM 2021
VÀ PHƯƠNG HƯỚNG NHIỆM VỤ NĂM 2022**

Thực hiện Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty về nhiệm vụ của HĐQT với vai trò quản trị, định hướng và giám sát Công ty, Chủ tịch HĐQT thay mặt HĐQT báo cáo về công tác quản lý điều hành năm 2021 và phương hướng nhiệm vụ năm 2022 tại Đại hội đồng Cổ đông như sau:

**PHẦN I
BÁO CÁO HOẠT ĐỘNG HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ NĂM 2021**

I. Đặc điểm tình hình

Nền kinh tế thế giới nói chung và tại Việt Nam nói riêng gặp nhiều khó khăn do đại dịch Covid-19 bùng phát mạnh mẽ và kéo dài, các địa phương thực hiện giãn cách xã hội nhiều tháng liền đã ảnh hưởng đến tình hình sản xuất kinh doanh của công ty: các loại nguyên vật liệu, vật tư sản xuất đều tăng giá 10-20%, vận chuyển lưu thông bị gián đoạn, doanh thu cho thuê mặt bằng giảm do đối tác thuê mặt bằng xin miễn hoặc giảm chi phí thuê, chi phí phòng chống dịch cao,.... Tuy gặp nhiều khó khăn nhưng kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh của công ty năm 2021 đạt kế hoạch đã được Đại hội đồng cổ đông năm 2021 giao về chỉ tiêu lợi nhuận, cụ thể như sau:

Đối với lĩnh vực sản xuất gỗ: trong năm 2021, do ảnh hưởng của dịch bệnh, đơn vị phải thực hiện phương án sản xuất “3 tại chỗ”. Ngoài ra, đơn vị phát sinh các trường hợp nhiễm covid-19 tại xưởng A buộc phải dừng sản xuất từ ngày 26/8/2021 đến ngày 12/10/2021. Tuy nhiên, kết quả trong năm 2021 nhìn chung đạt hiệu quả cao, tổng giá trị đơn hàng khoảng 10,1 triệu USD, sản lượng sản xuất là 3.790 m³ đạt 165% kế hoạch, doanh thu: 203,3 tỉ đồng đạt 148% so với kế hoạch năm. Hoạt động sản xuất hiệu quả, đảm bảo việc làm và thu nhập cho người lao động.

Đối với lĩnh vực sản xuất công nghiệp: Trong giai đoạn dịch bệnh bùng phát, đơn vị cũng tổ chức thực hiện sản xuất theo phương án “3 tại chỗ” và cũng gặp rất nhiều khó khăn: nguyên vật liệu tăng giá, lực lượng lao động giảm, chi phí phòng dịch cao,.... Kết quả năm 2021 như sau, sản lượng: 1.393.309 sản phẩm, đạt 107% kế hoạch; doanh thu 47,4 tỉ đồng đạt 108% so với kế hoạch năm, duy trì việc làm và thu nhập cho người lao động.

Lĩnh vực kinh doanh: giá cao su không ổn định, tình hình kinh doanh cao su vẫn không khả quan. Ngoài cao su, đơn vị còn triển khai kinh doanh các mặt hàng khác như gỗ phối, hóa chất, thực phẩm đông lạnh, hạt nhựa,...nhưng hiệu quả chưa cao.

Kết quả sản xuất kinh doanh năm 2021 được phản ánh đầy đủ tại số liệu báo cáo của Tổng Giám đốc trình bày tại Đại hội.

II. Kết quả thực hiện Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2021

1. Thực hiện các chỉ tiêu kinh doanh năm 2021 do ĐHĐCĐ giao:

Theo báo cáo tài chính đã được kiểm toán ngày 17/02/2022, kết quả một số chỉ tiêu chính như sau:

- Tổng doanh thu thực hiện năm 2021: **413.965.411.962** đồng, đạt **95%** kế hoạch năm, bằng **132%** so với năm 2020.

- Lợi nhuận trước thuế: **3.463.704.718** đồng, đạt **110%** kế hoạch năm.

Do tình hình dịch bệnh, một số hoạt động sản xuất kinh doanh sụt giảm, Tập đoàn chưa phân phối đủ chỉ tiêu khai thác cây cao su thanh lý theo kế hoạch năm nên chỉ tiêu sản lượng và doanh thu không đạt kế hoạch.

Tuy nhiên, công ty đã **hoàn thành kế hoạch năm 2021 về chỉ tiêu lợi nhuận**. Lợi nhuận trước thuế năm 2021 là **3,463 tỉ đồng đạt 110% kế hoạch năm**.

Thực hiện đầu tư xây dựng cơ bản (XDCB) năm 2021: **2,227 tỉ đồng**, đạt **4%** kế hoạch năm.

2. Chọn đơn vị kiểm toán báo cáo tài chính năm 2021.

Thực hiện ủy quyền của ĐHĐCĐ về việc giao cho Ban điều hành Công ty chọn đơn vị kiểm toán năm 2021, HĐQT đã quyết định chọn Công ty TNHH Dịch vụ Tư vấn Tài chính Kế toán và Kiểm toán Phía Nam (AASCS) là đơn vị kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2021 Công ty Cổ phần Công nghiệp và Xuất nhập khẩu Cao su.

3. Thực hiện uỷ quyền của ĐHĐCĐ về việc giao HĐQT xem xét, phê duyệt quỹ tiền lương năm 2021, HĐQT đã phê duyệt phương án lương và quyết toán quỹ tiền lương năm 2021 theo công văn 458/CSVN-LĐTL ngày 08/3/2022 của Tập đoàn Công nghiệp Cao su Việt Nam.

II. Các hoạt động khác của Hội đồng quản trị năm 2021

1. Đánh giá hoạt động quản lý điều hành năm 2021

Năm 2021, do tình hình dịch bệnh bùng phát mạnh mẽ ở các tỉnh phía Nam, các địa phương thực hiện giãn cách xã hội, hạn chế đi lưu thông trong nhiều tháng, HĐQT chỉ tổ chức **02** phiên họp thường kỳ, tuy nhiên đã giải quyết tốt công việc, HĐQT tổ chức lấy ý kiến bằng văn bản, từ đó ban hành **09** Nghị quyết để xem xét, quyết định các vấn đề thuộc thẩm quyền của HĐQT. Các cuộc họp HĐQT đều có sự tham gia Trưởng Ban kiểm soát, mời mở rộng Ban Tổng Giám đốc, Kế toán trưởng và Trưởng các phòng nghiệp vụ của Công ty. Trong các cuộc họp, HĐQT công ty tiến hành thông qua báo cáo kết quả hoạt động SXKD, kiểm tra tiến độ thực hiện do Tổng Giám đốc điều hành trình bày; bàn các giải pháp xử lý các tình huống phát sinh do Tổng Giám đốc đề xuất, kiến nghị và đề ra nhiệm vụ chủ yếu cho quý tiếp theo. Hoạt động giám sát tập trung chủ yếu ở các nội dung: tình hình thực hiện kế hoạch sản xuất kinh doanh, công tác đầu tư xây dựng cơ bản,



công tác tài chính, công tác thu hồi công nợ và công tác cán bộ, công tác phòng chống dịch bệnh.

Các cuộc họp HĐQT đều đảm bảo đúng thủ tục theo quy định của Luật Doanh nghiệp và Điều lệ Công ty. Các thành viên HĐQT đã cố gắng hoàn thành tốt chức trách của mình, hành động vì lợi ích của cổ đông và của toàn Công ty.

Các cuộc họp giao ban Tổng Giám đốc, giao ban sản xuất đều có sự tham gia của Hội đồng quản trị để nắm bắt và xử lý kịp thời những vấn đề phát sinh ngoài thẩm quyền quyết định của Ban điều hành.

Kết hợp với Ban kiểm soát, tiếp tục duy trì tính an toàn và đảm bảo hoạt động của doanh nghiệp theo đúng quy định của pháp luật và điều lệ công ty.

Thực hiện các chức năng quản trị hoạt động công ty theo đúng phạm vi quyền hạn và nhiệm vụ của HĐQT được quy định tại Điều lệ tổ chức và hoạt động của công ty.

2. Công tác giám sát

2.1. Giám sát đối với Ban điều hành

Căn cứ Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2021, Hội đồng quản trị đã phân giao chi tiết mục tiêu kế hoạch sản xuất kinh doanh cho các đơn vị thành viên; giám sát việc tổ chức thực hiện của Ban Tổng Giám đốc công ty mẹ và các công ty con, đơn vị thành viên trong hệ thống thông qua người đại diện phần vốn.

Trên cơ sở Nghị quyết của HĐQT, Tổng Giám đốc chỉ đạo thực hiện theo đúng phân cấp thẩm quyền. Khi có những vấn đề phát sinh vượt thẩm quyền giải quyết đều báo cáo xin ý kiến HĐQT xem xét để cho chủ trương thực hiện. Trong năm 2021, Ban điều hành công ty đã triển khai thực hiện đầy đủ các nội dung trong các Nghị quyết của Hội đồng quản trị. Hầu hết các vấn đề đã thực hiện xong, đạt kết quả tốt.

Việc bổ nhiệm, bổ nhiệm lại, luân chuyển cán bộ đều được thực hiện đúng quy trình thủ tục theo quy định của Tập đoàn. HĐQT thường xuyên theo dõi, đánh giá và cân nhắc khi bổ nhiệm, bổ nhiệm lại cán bộ quản lý trên cơ sở hiệu quả công việc được giao.

2.2. Công tác phối hợp

Việc phối hợp giữa các thành viên HĐQT và Ban điều hành được thực hiện chặt chẽ, đạt hiệu quả cao trong công tác chỉ đạo và thực hiện Nghị quyết HĐQT.

Dưới sự chỉ đạo của HĐQT, Ban điều hành công ty đã thực hiện tốt các nhiệm vụ và tổ chức triển khai, thực hiện thành công Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông và Nghị quyết Hội đồng quản trị.

HĐQT luôn chủ động phối hợp với tổ chức Đảng, tổ chức Đoàn thể trong công ty trong quá trình thực hiện chức năng, nhiệm vụ của mình. Đặc biệt là trong công tác quy hoạch, đào tạo, bổ nhiệm cán bộ và chăm lo đời sống vật chất, tinh thần cho người lao động. Tất cả các chủ trương của HĐQT đều được sự đồng thuận trong các tổ chức Đảng, Đoàn thể nên việc thực hiện đều thuận lợi.



HĐQT cũng luôn chủ động phối hợp với Ban kiểm soát trong việc thực hiện chức năng nhiệm vụ của mình. Các phiên họp HĐQT đều có sự tham gia của Ban kiểm soát để nắm bắt thông tin và đóng góp ý kiến cho hoạt động của HĐQT.

Đối với Tập đoàn Công nghiệp Cao su VN, HĐQT luôn tranh thủ sự giúp đỡ của lãnh đạo cũng như các Ban chức năng của Tập đoàn, HĐQT thường xuyên báo cáo tình hình hoạt động cụ thể tại đơn vị và chủ động đề xuất với Tập đoàn những giải pháp tháo gỡ khó khăn, nâng cao hiệu quả sản xuất kinh doanh.

III. Đánh giá chung

Với tinh thần trách nhiệm trước các cổ đông, người lao động trong công ty và sự phát triển của đơn vị, đặc biệt trong năm 2021 là năm chịu ảnh hưởng nặng nề của đại dịch Covid19, có thể đánh giá rằng HĐQT đã cố gắng để hoàn thành tốt chức trách, nhiệm vụ của mình trong việc giám sát đối với Ban điều hành và bộ máy giúp việc trong quá trình triển khai thực hiện Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông, Nghị quyết, quyết định của HĐQT. Kết quả sản xuất kinh doanh năm 2021, công ty đạt vượt chỉ tiêu lợi nhuận được giao.



PHẦN II PHƯƠNG HƯỚNG HOẠT ĐỘNG NĂM 2022

1. Chỉ đạo, quản trị hoạt động của Công ty ổn định và phát triển, hoàn thành các chỉ tiêu kế hoạch năm 2022 do Đại hội đồng cổ đông giao, các chỉ tiêu chính như sau

- Tổng doanh thu: **491.700.000.000 đồng.**
- Lợi nhuận trước thuế: **4.300.000.000 đồng**

2. Tăng cường công tác dự báo, tiếp tục nâng cao năng lực quản trị tài chính, đảm bảo tài chính toàn Công ty an toàn, hiệu quả, đúng quy định của nhà nước.

3. Thường xuyên giám sát việc thực hiện Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông, giám sát việc điều hành hoạt động của Ban Tổng giám đốc; Phát huy hơn nữa tính tích cực của bộ máy điều hành, nâng cao tính chủ động và trách nhiệm của từng cá nhân.

4. Triển khai thực hiện dự án di dời và phát triển sản xuất của Xí nghiệp Tam Hiệp.

5. Tiếp tục giải quyết những tồn tại về đất đai, nhà xưởng; kiên quyết giải quyết dứt điểm những khoản nợ khó đòi.

6. Thực hiện thoái vốn tại các đơn vị đầu tư không hiệu quả.

7. Tiếp tục thực hiện thực hành tiết kiệm, tiết giảm chi phí; Tận dụng khai thác tối đa cơ sở vật chất, hạ tầng hiện có để tăng cường nguồn thu cho công ty.

8. Tiếp tục thực hiện nghiêm túc các biện pháp phòng chống dịch covid-19, quyết tâm không để dịch bệnh lây lan ảnh hưởng đến hoạt động sản xuất kinh doanh của đơn vị.

9. Tiếp tục duy trì và đẩy mạnh mọi hoạt động của HĐQT theo đúng quyền hạn và trách nhiệm của mình, kịp thời khắc phục những mặt yếu kém chưa làm được nhằm cùng với Ban điều hành công ty phấn đấu đưa công ty phát triển xứng đáng với mong muốn với Đại hội đồng cổ đông Công ty.

Trên đây là báo cáo đánh giá về hoạt động của HĐQT năm 2021 và phương hướng, nhiệm vụ trọng tâm năm 2022, rất mong quý cổ đông đóng góp để HĐQT thực hiện tốt chức trách, nhiệm vụ của mình. *Ph*

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

CHỦ TỊCH

CÔNG TY CỔ PHẦN
CÔNG NGHIỆP VÀ
XUẤT NHẬP KHẨU
CAO SỰ

Phan Đình Phúc

TỜ TRÌNH

Một số vấn đề xin ý kiến Đại hội đồng cổ đông Công ty CP Công nghiệp và XNK Cao su năm 2022.

Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 đã được Quốc hội nước Cộng hòa Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 17/6/2020 và có hiệu lực thi hành từ ngày 01/01/2021;

Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty CP Công nghiệp & XNK Cao su đã được sửa đổi, bổ sung và thống nhất tại Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2021 ngày 20/3/2021;

Căn cứ văn bản số: .../HDQTCSVN-TCKT ngày 03/04/2022 của Hội đồng quản trị Tập đoàn Công nghiệp Cao su Việt Nam về việc thỏa thuận một số nội dung biểu quyết tại Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2022 của Công ty CP Công nghiệp và XNK Cao su,

Nay Hội đồng quản trị Công ty trình Đại hội đồng cổ đông xem xét và thông qua một số vấn đề sau:

1- Thống nhất báo cáo kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2021:

Các chỉ tiêu chính như sau:

- Tổng doanh thu : 413.965.411.962 đồng
- Lợi nhuận trước thuế : 3.463.704.718 đồng

2- Thống nhất kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2022:

Các chỉ tiêu chính như sau:

- Tổng doanh thu : 491.700.000.000 đồng
- Lợi nhuận trước thuế : 4.300.000.000 đồng

3- Thông qua báo cáo tài chính năm 2021 đã kiểm toán của Công ty.

4- Thông qua báo cáo hoạt động năm 2021 của Ban Kiểm soát.

5- Phương án phân phối lợi nhuận năm 2021:

Do lợi nhuận sau thuế chưa phân phối đến thời điểm 31/12/2021 là: -7.833.341.940 đồng nên Công ty không thực hiện trích lập các quỹ và chi trả cổ tức năm 2021.

6- Kế hoạch phân phối lợi nhuận năm 2022:

Đại hội đồng cổ đông giao cho Hội đồng quản trị đề xuất phương án phân phối lợi nhuận năm 2022 để trình Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023.

7- Lựa chọn đơn vị kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2022:

Đại hội đồng cổ đông thông nhất giao cho Ban điều hành công ty chọn 01 trong các đơn vị sau thực hiện kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2022:

- Công ty TNHH DV Tư vấn Tài chính Kế toán và Kiểm toán Phía Nam (AASCS).
- Công ty TNHH Kiểm toán và Tư vấn A&C.
- Công ty TNHH Hãng Kiểm toán AASC.

8- Thống nhất chủ trương thoái hết toàn bộ vốn góp đầu tư tài chính tại 02 Công ty sau:

- Công ty CP Đầu tư Xây dựng Cao su Phú Thịnh (Sổ cổ phần mã số cổ đông 003 cấp ngày 30/6/2019)
 - + Số vốn góp của Công ty CP Công nghiệp & XNK Cao su: **6.312.000.000 đồng**, chiếm 3,21% vốn điều lệ Công ty CP Đầu tư Xây dựng Cao su Phú Thịnh.
 - + Tương đương số cổ phần: 63.120 cổ phần (mệnh giá: 100.000 đồng/cổ phần)
- Công ty CP Phát triển Đầu tư và Khu Công nghiệp Geruco (Sổ cổ phần mã số cổ đông 00000657 Số GCN 1523 cấp ngày 10/7/2013)
 - + Số vốn góp của Công ty CP Công nghiệp & XNK Cao su: **1.500.000.000 đồng**, chiếm 0,58% vốn điều lệ Công ty CP Phát triển Đầu tư và Khu Công nghiệp Geruco.
 - + Tương đương số cổ phần: 150.000 cổ phần (mệnh giá: 10.000 đồng/cổ phần)

9- Ủy quyền cho Hội đồng quản trị xem xét và thông qua các Quy chế hoạt động của Công ty.

10- Ủy quyền cho Hội đồng quản trị xem xét và phê duyệt Quỹ tiền lương kế hoạch và Quỹ tiền lương thực hiện năm 2022 của Công ty.

11- Ủy quyền cho Hội đồng quản trị tiếp tục xem xét việc xử lý cổ phần ưu đãi trả chậm của người lao động theo đúng các quy định hiện hành của pháp luật.

12- Thống nhất mức lương, mức thù lao của Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát và Người phụ trách quản trị Công ty năm 2022:

- Mức lương của đại diện phần vốn Tập đoàn giữ chức Chủ tịch Hội đồng quản trị Công ty chuyên trách: 24.000.000 đồng/tháng (theo tiêu chí xếp hạng Doanh nghiệp Người quản lý: hạng III PL 02 của Quyết định số: 107/QĐ-HĐQTCSVN ngày 26/3/2020).
- Mức lương của Trưởng Ban Kiểm soát chuyên trách: 19.000.000 đồng/tháng (theo tiêu chí xếp hạng Doanh nghiệp Người quản lý: hạng III PL 02 của Quyết định số: 107/QĐ-HĐQTCSVN ngày 26/3/2020).
- Mức lương của Người phụ trách quản trị Công ty: tương đương mức lương của Trưởng phòng nghiệp vụ Công ty.



- Mức thù lao của Thành viên Hội đồng quản trị không chuyên trách: 1.000.000 đồng/người/tháng.
- Mức thù lao của thành viên Ban kiểm soát không chuyên trách: 1.500.000 đồng/người/tháng.
- Mức thù lao của Thư ký Hội đồng quản trị: 500.000 đồng/tháng.
- Mức thưởng của đại diện phần vốn Tập đoàn sẽ tùy thuộc vào kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty và sẽ do Hội đồng quản trị quyết định.
- Đối với Chủ tịch Hội đồng thành viên, thành viên Hội đồng thành viên, thư ký Hội đồng thành viên và Kiểm soát viên của Công ty con: mức lương, mức thù lao sẽ do Hội đồng quản trị Công ty quyết định và chi trả.

13- Ủy quyền cho Tổng giám đốc phối hợp với Chủ tịch Công đoàn Công ty quyết định việc sử dụng các Quỹ khen thưởng, Quỹ phúc lợi (nếu có) theo đúng các quy định của pháp luật, quy chế và thỏa ước lao động tập thể của Công ty.

Kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét và thông qua các vấn đề trên. nl

Nơi nhận:

- ĐHCĐ;
- Lưu: VT, P.KH-KT

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ



Phan Đình Phúc

CÔNG TY CP CÔNG NGHIỆP & XUẤT NHẬP KHẨU CAO SU

**BÁO CÁO CỦA BAN KIỂM SOÁT
TẠI ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN
NĂM 2022**



TP. Hồ Chí Minh, ngày 15 tháng 03 năm 2022

BÁO CÁO HOẠT ĐỘNG CỦA BAN KIỂM SOÁT NĂM 2021 VÀ KẾ HOẠCH HOẠT ĐỘNG NĂM 2022

Căn cứ Luật doanh nghiệp và các văn bản pháp lý hiện hành;
Căn cứ Điều lệ Công ty và Quy chế hoạt động của Ban kiểm soát;
Căn cứ vào Nghị quyết của ĐHĐCĐ năm 2021 của Công ty cổ phần Công nghiệp và XNK cao su;

Căn cứ Báo cáo tài chính đã được kiểm toán và thực tế hoạt động kinh doanh của Công ty, Ban kiểm soát đã thực hiện các nhiệm vụ theo quy định và xin báo cáo trước Đại hội đồng cổ đông như sau:

A. HOẠT ĐỘNG CỦA BAN KIỂM SOÁT

1. Cơ cấu tổ chức của Ban kiểm soát

Ban kiểm soát Công ty Cổ phần Công nghiệp và XNK Cao su có 03 thành viên, trong đó Trưởng ban kiểm soát hoạt động chuyên trách và 2 thành viên còn lại hoạt động kiêm nhiệm (không chuyên trách): 1 thành viên của Tập đoàn công nghiệp cao su Việt Nam, 1 thành viên của Công ty TNHH MTV Tổng Công ty cao su Đồng Nai.

Ban kiểm soát có trách nhiệm: Giám sát việc thực hiện nhiệm vụ quản lý của Hội đồng quản trị, điều hành của Ban Tổng Giám đốc, giám sát việc tổ chức hoạt động kinh doanh, thực hiện mục tiêu nhiệm vụ được giao, giám sát tình hình thực hiện kế hoạch sản xuất kinh doanh hàng năm của Công ty; Thẩm định báo cáo tài chính; Báo cáo đánh giá công tác quản lý của Hội đồng quản trị; Lập và ký các báo cáo của Ban kiểm soát.

2. Hoạt động của Ban kiểm soát năm 2021

Căn cứ quyền hạn và trách nhiệm của Ban kiểm soát theo quy định của Luật doanh nghiệp và Điều lệ Công ty, Ban kiểm soát đã triển khai thực hiện các nội dung công việc chủ yếu sau:

- Kiểm tra, giám sát tình hình thực hiện kế hoạch sản xuất kinh doanh; giám sát việc thực hiện Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông năm 2021; Giám sát việc tuân thủ Điều lệ Công ty, Pháp luật Nhà nước và các Quy chế quản lý nội bộ của Công ty.

- Thẩm định báo cáo kết quả kinh doanh; Báo cáo tài chính, phân tích đánh giá tình hình tài chính, hiệu quả hoạt động, khả năng bảo toàn và phát triển vốn.

- Xem xét báo cáo kiểm tra, kiểm soát nội bộ của Công ty và ý kiến phản hồi của Tổng giám đốc Công ty.

- Định kỳ hàng quý, Ban kiểm soát lập báo cáo kiểm tra, giám sát đánh giá việc tuân thủ điều lệ Công ty, Nghị Quyết ĐHĐCĐ, đánh giá việc chấp hành các quy định của Nhà nước, của Công ty. Công tác kiểm tra giám sát của Ban kiểm soát được thực hiện liên tục, có hệ thống nhằm nắm bắt kịp thời thực trạng, hiệu quả hoạt động của Công ty, giúp Công ty phát hiện và khắc phục những tồn tại trong hệ thống quản lý, điều hành hoạt động sản xuất kinh doanh.

- Tham dự các phiên họp thường kỳ của Hội đồng quản trị, Ban điều hành công ty và tham gia đóng góp ý kiến kịp thời đối với các vấn đề liên quan.

Đánh giá chung

Năm 2021 Ban kiểm soát đã hoàn thành nhiệm vụ theo quy định của Luật doanh nghiệp, quy định về quản trị Công ty đối với công ty đại chúng, Điều lệ hoạt động của Công ty.

Các thành viên Ban Kiểm soát đã nêu cao tinh thần trách nhiệm trong quá trình thực thi nhiệm vụ, đã thực hiện nhiệm vụ được phân công theo đúng chức năng nhiệm vụ và bảo đảm tính độc lập, trung thực, khách quan.

Trong quá trình thực hiện nhiệm vụ, Ban Kiểm soát đã họp bàn rút kinh nghiệm, căn cứ vào tình hình thực tế để điều chỉnh phương pháp làm việc, bổ sung các nội dung cần lưu ý để thực hiện giám sát cho phù hợp. Tuy nhiên trong điều kiện môi trường kinh doanh luôn thay đổi, hoạt động sản xuất kinh doanh còn tiềm ẩn nhiều rủi ro ngoài tầm kiểm soát thì công tác kiểm soát không tránh khỏi những tồn tại mà Ban Kiểm soát cần phải hoàn thiện hơn nữa trong thời gian tới.

Do hạn chế về vị trí địa lý và để tiết kiệm chi phí, ngoài các phiên họp tập trung chính thức, Trưởng ban Kiểm soát và các thành viên thường xuyên trao đổi thông tin, công việc bằng email và điện thoại.

Trong quá trình hoạt động, Ban kiểm soát nhận được sự phối hợp và hỗ trợ của Hội đồng quản trị, Ban Tổng giám đốc cũng như các Phòng nghiệp vụ và các đơn vị thành viên để Ban kiểm soát hoàn thành nhiệm vụ ĐHĐCĐ Công ty giao.

B. THẨM ĐỊNH CÁC BÁO CÁO CỦA CÔNG TY NĂM 2021

1/ Thẩm định báo cáo công tác quản lý, điều hành hoạt động Công ty của Hội đồng quản trị và Ban Tổng giám đốc:

1.1/ Hoạt động của Hội đồng quản trị Công ty (HDQT):

Hội đồng quản trị Công ty có 05 thành viên được Đại hội cổ đông bổ nhiệm với nhiệm kỳ 05 năm, trong đó: Chủ tịch chuyên trách và 4 thành viên hoạt động kiêm nhiệm (không chuyên trách). Hội đồng quản trị Công ty đã quản lý, chỉ đạo điều hành hoạt động của công ty theo Pháp luật, Điều lệ, Nghị quyết của Đại hội cổ đông Công ty. Các thành viên HDQT đã hoạt động tích cực với tinh thần trách nhiệm, đưa ra các quyết định kịp thời để công ty hoạt động hiệu quả.

Trong năm 2021 Hội đồng quản trị đã tổ chức các cuộc họp Hội đồng quản trị định kỳ theo quy định, các cuộc họp đột xuất theo hình thức mở rộng để các thành viên Ban điều hành, Ban kiểm soát, các bộ phận chuyên môn và các đơn vị thành viên trực thuộc tham gia. Ngoài ra trong năm 2021 Hội đồng quản trị tham gia các cuộc họp giao ban sản xuất chỉ đạo, triển khai nhiệm vụ SXKD, tổ chức các cuộc

hợp dưới hình thức lấy ý kiến các thành viên HĐQT bằng văn bản để thông qua một số vấn đề cấp bách thuộc thẩm quyền của HĐQT.

Hội đồng quản trị đã chủ động đánh giá thị trường, căn cứ tình hình kinh doanh của Công ty để ban hành các Nghị quyết và Quyết định theo đúng thẩm quyền, phù hợp với Pháp luật và Điều lệ Công ty chỉ đạo kịp thời hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty. Trong các phiên họp HĐQT nói riêng và hoạt động của HĐQT nói chung, các thành viên Hội đồng quản trị tham gia đầy đủ với tinh thần trách nhiệm cao.

Ban kiểm soát thống nhất với Báo cáo của Hội đồng quản trị năm 2021.

1.2/ Hoạt động của Ban Tổng Giám đốc:

Ban Tổng Giám đốc Công ty có 04 thành viên trong đó 01 Phó Tổng Giám đốc kiêm Giám đốc Công ty TNHH MTV Chế Biến Gỗ Đông Hòa, 01 Phó Tổng Giám đốc kiêm Giám đốc Công ty TNHH MTV TM& Địa Ốc Hồng Phúc. Ban Tổng Giám đốc điều hành hoạt động của Công ty theo đúng: Pháp luật, Điều lệ, Nghị quyết, Quyết định của ĐHCĐ, HĐQT Công ty.

Kết quả tổ chức thực hiện hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2021 đạt lợi nhuận: **3,46 tỷ đồng đạt 110% kế hoạch năm đã được Tập đoàn giao.**

2/ Thẩm định báo cáo hoạt động SXKD và tài chính năm 2021

2.1/ Về thực hiện kế hoạch sản xuất kinh doanh :

Thực hiện Văn bản số: 259/HĐQTCSVN-KHĐT ngày 04/5/2021 của Tập đoàn Công nghiệp Cao su Việt Nam về việc thỏa thuận kế hoạch năm 2021 của Công ty CP Công nghiệp & XNK Cao su. Ngay từ đầu năm Công ty đã sớm triển khai các hoạt động sản xuất kinh doanh với mục tiêu hoàn thành kế hoạch đã được Tập đoàn thỏa thuận. Trong năm 2021 tình hình sản xuất kinh doanh của Công ty rất nhiều khó khăn do ảnh hưởng của dịch bệnh covid 19. Tuy nhiên với sự nỗ lực hết mình của toàn thể CBCNV, Công ty đã hoàn thành kế hoạch lợi nhuận năm 2021.

Kết quả thực hiện các chỉ tiêu kế hoạch SXKD của công ty năm 2021 như sau:

STT	CÁC CHỈ TIÊU	ĐVT	KẾ HOẠCH NĂM 2021	THỰC HIỆN NĂM 2021	SỐ SÁNH TH/KH
I	Sản lượng				
1	Gỗ tinh chế	m ³	2.300	3.487,50	152%
2	Sơ chế gỗ phôi cao su	m ³	25.000	5.098	20%
3	Sản phẩm CN cao su	Sp	1.300.000	1.480.192	114%
4	Kinh doanh cao su (NĐ)	Tấn	200	664,48	332%
5	Kinh doanh gỗ phôi	m ³	200	07	4%
6	KD hóa chất, cao su TH	Tấn	400	329,12	82%
7	Kinh doanh thực phẩm	"	300	423,30	141%
8	Kinh doanh hạt nhựa	"	2.100	1.301,10	62%
II	Tổng doanh thu	1.000đ	434.813.000	413.965.412	95%
1	Doanh thu bán hàng	"	434.813.000	408.566.786	
2	Doanh thu HĐ tài chính	"		4.141.639	



3	Doanh thu khác	"		1.256.987	
III	Tổng chi phí	1.000đ	431.663.000	410.501.707	95%
IV	Lợi nhuận trước thuế	1.000đ	3.150.000	3.463.705	110%
V	Lợi nhuận sau thuế	1.000đ	3.150.000	2.449.284	78%
VI	Lao động tiền lương	1.000đ			
1	Lao động bình quân	Người	461	430	93%
2	Tổng quỹ lương	1.000đ	52.722.384	54.539.871	103%
3	Thu nhập bình quân	Ngđ/ng/ tháng	9.530	10.570	111%

2.2/ Về đầu tư xây dựng và phát triển :

Trước tình hình kinh doanh còn khó khăn, đơn vị đã tiết giảm chi phí đầu tư xây dựng cơ bản, chi đầu tư các khoản mục cần thiết cho hoạt động sản xuất kinh doanh. Năm 2021, Công ty đã quyết toán tăng tài sản **2.270.851.005 đồng**, trong đó:

- Xây lắp : 146.056.364 đồng
- Thiết bị : 2.124.794.641 đồng

2.3/ Thâm định báo cáo tài chính:

2.3.1/ Đánh giá chung

- Các báo cáo quyết toán năm 2021 của Công ty được lập theo đúng quy định ban hành theo Thông tư 200/2014/TT-BTC ngày 22/12/2014 của Bộ tài chính.

- Báo cáo Quyết toán 2021 đã được kiểm toán bởi đơn vị kiểm toán độc lập là Công ty TNHH dịch vụ tư vấn tài chính kế toán và kiểm toán Phía Nam (AASCS), kết quả kiểm toán được xác nhận theo Báo cáo kiểm toán số: 30/BCKT/TC/2022/AASCS ngày 17/2/2022.

2.3.2/ Một số chỉ tiêu cơ bản tại báo cáo tài chính hợp nhất:

STT	KHOẢN MỤC	31/12/2020	31/12/2021
1	Doanh thu bán hàng và cung cấp dịch vụ	310.149.468.635	408.566.785.946
2	Lợi nhuận trước thuế	3.110.285.212	3.463.704.718
3	Lợi nhuận sau thuế	2.472.497.627	2.449.284.275
4	Tổng tài sản	254.272.456.033	288.384.672.782
	- Tài sản ngắn hạn	201.160.725.402	237.687.801.515
	- Tài sản dài hạn	53.111.730.631	50.696.871.267
5	Tổng nguồn vốn	254.272.456.033	288.384.672.782
	- Nợ phải trả	122.819.592.565	154.482.525.039
	- Vốn chủ sở hữu	131.452.863.468	133.902.147.743
6	Tỷ suất lợi nhuận trước thuế/doanh thu	1,00%	0,84%
7	Tỷ suất lợi nhuận trước thuế/VĐL cuối kỳ	3,10%	3,45%
8	Hệ số bảo toàn vốn (VCSH/VĐT)	1,31	1,33
9	Khả năng thanh toán nợ đến hạn(TS NH/NNH)	1,84	1,69
10	Hệ số nợ phải trả (Tổng nợ/VCSH)	0,93	1,15

2.3.3/ Các khoản đầu tư dài hạn (Đầu tư vào Công ty con và đơn vị khác):

Đến 30/12/2021 đã đầu tư vào Công ty con và các đơn vị khác :

Stt	Tên Công ty	Số tiền đầu tư	Đã trích dự phòng
A	Công ty con	50.000.000.000	
1	Cty TNHH MTV CBG Đông Hòa	30.000.000.000	
2	Cty TNHH MTV TM&Đ.Ốc Hồng Phúc	20.000.000.000	
B	Các đơn vị khác	11.908.100.000	3.373.262.134
1	Cty CP Đtư Xây dựng và XNK Cao su	1.500.000.000	945.410.015
2	Cty CPTM và dịch vụ du lịch Cao su	2.596.100.000	2.427.852.119
3	Cty CP đầu tư xây dựng Cao su Phú Thịnh	6.312.000.000	
4	Cty CP phát triển đô thị và KCN Geruco	1.500.000.000	

Năm 2021 đã hạch toán cở tức của năm 2020 :

Cty CP đầu tư xây dựng Cao su Phú Thịnh : 214.608.000 đồng.

Cty CP phát triển đô thị và KCN Geruco : 80.943.569 đồng

2.3.4/ Một số vấn đề còn tồn tại trên báo cáo tài chính đến ngày 31/12/2021:

a/Các khoản phải thu khách hàng quá hạn, khó đòi đã trích lập dự phòng: (Công ty đang tiến hành đơn đốc thu hồi nợ và củng cố hồ sơ khởi kiện).

Khách hàng	Thời điểm 01/01/2021	Thời điểm 31/12/2021	Đã trích dự phòng đến 31/12/2021
Cty CB XNK Thủy sản Đồng Tháp- Nhà máy Việt Đan	8.956.471.270	8.956.471.270	8.956.471.270
Cty SX-XNK Lâm sản hàng tiêu thủ công nghiệp	3.870.681.600	3.870.681.600	3.870.681.600
Cty TNHH SX TM DV Hữu Nghị	7.843.792.484	7.843.792.484	7.843.792.484
Cty TNHH Quốc tế Trường Thành	520.800.000	520.800.000	520.800.000
Cty CP Đầu tư Quốc tế Đại Sơn	300.000.000	300.000.000	300.000.000
Khách hàng Huệ Toàn	437.851.910	437.851.910	437.851.910
Cty Habufa Meubelen B.V	561.060.414	561.060.414	561.060.414
A.T.O.M Food (Thailan) Co.Ltd	1.220.738.273	1.220.738.273	1.220.738.273
Chi nhánh móng cái	40.000.000	40.000.000	40.000.000
Công ty CP Ngọc Hà	150.000.000	150.000.000	150.000.000
Tổng Cộng	23.901.395.951	23.901.395.951	23.901.395.951

b/ Các khoản phải thu khác : 7.276.836.523 đồng

- Tài sản thiếu chờ xử lý 6.315.619.963 đồng

(tương ứng khoản vay của ngân hàng Vietcombank : 10.293.188.528 đồng)

Đây là khoản vay vốn ODA của Chính phủ Ấn Độ: Công ty đã có văn bản và đã cung cấp các hồ sơ có liên quan cho ngân hàng Vietcombank. Hiện Công ty đang chờ hướng xử lý của các cơ quan chức năng theo văn bản số 4055/VPCP-QHQT ngày 23/07/2002 của Văn phòng Chính phủ.

- Phải thu cổ phần hóa trả chậm 109.558.493 đồng

Công ty đã gửi văn bản số 87/RBC-TCKT ngày 12/04/2021 và đang chờ phúc đáp từ Vụ Quản lý chào bán chứng khoán.

- Tòa án Nhân dân Quận I 56.294.421 đồng



- Cty kiểm định XD & tư vấn ĐT Đông Á 50.000.000 đồng
- Thuế GTGT đầu vào tại CN Hà Nội 745.363.646 đồng

c/ Giá trị sản phẩm dở dang : 40.868.909.539 đồng

- Chi phí dự án 4/35 Độc Lập 2.976.590.931 đồng (*chưa thực hiện thanh quyết toán tương ứng với doanh thu nhận trước 3.230.585.284 đồng*)
- Cây cao su thanh lý 37.892.318.608 đồng

d/ Hàng gửi bán 34.865.443 đồng

Là sản phẩm bàn ghế gửi bán của Công ty đã lâu. Đến cuối ngày 31/12/2015 không có biên bản xác nhận của khách hàng.

e/ Chi phí XD/CB dở dang (Số dư TK 241) 1.139.954.084 đồng

- Chi phí dự án Trảng Bom 1.063.349.360 đồng

Dự án này được thỏa thuận hợp tác giữa 3 đơn vị:

- + Công ty CP CN & XNK Cao su: góp 40%
- + Công ty CP Địa ốc 7: (TK 338) góp 30%, đã góp: 300.000.000 đồng
- + Công ty CP Địa ốc 9:(TK 338) góp 30%, đã góp: 300.000.000 đồng

Thực hiện chỉ đạo của Tập đoàn Công nghiệp Cao su Việt Nam về việc bàn giao toàn bộ dự án cho Công ty TNHH MTV Địa ốc cao su Đồng Nai. Tuy nhiên, đến nay vẫn chưa bàn giao dự án được do Công ty TNHH MTV Địa ốc cao su Đồng Nai đã có văn bản không tiếp nhận dự án. Lý do: dự án không phù hợp với quy hoạch mới của Tỉnh Đồng Nai và hồ sơ dự án không phù hợp theo quy trình và quy định mới.

- Chi phí XD/CB dở danh khác 76.604.724 đồng

- + Chi phí giải tỏa XN Bình Điền 45.781.818 đồng
- + Chi phí đo đạc khu Nam Sài Gòn 30.822.906 đồng

2.4/ Kiến nghị của Ban kiểm soát:

Căn cứ vào kết quả soát xét hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2021 của Công ty, Ban kiểm soát có một số nhận xét và kiến nghị như sau:

- Hội đồng quản trị và Ban điều hành cần xây dựng chiến lược trung dài hạn để định hướng phát triển Công ty.
- Soát xét lại hệ thống văn bản quản lý nội bộ và cập nhật cho phù hợp với quy định hiện hành.
- Tích cực thu hồi các khoản nợ khách hàng, không để kéo dài làm ảnh hưởng đến hiệu quả sản xuất kinh doanh. Đối với các khoản nợ khó đòi Công ty tiếp tục công tác và thủ tục thu hồi công nợ theo đúng quy định. Đảm bảo bảo toàn và phát triển vốn.
- Tiếp tục giải quyết các vấn đề còn tồn tại (Mục 2.3.4).
- Thường xuyên rà soát, kiểm tra, hoàn chỉnh toàn bộ chứng từ sổ sách kế toán. Chủ động tách các chi phí chịu thuế và không chịu thuế theo đúng quy định của Cơ quan thuế, tránh trường hợp bị truy thu, phạt chậm nộp thuế.



C. KẾ HOẠCH HOẠT ĐỘNG CỦA BAN KIỂM SOÁT NĂM 2022

1/ Kiểm tra giám sát thường xuyên đối với các hoạt động:

- Giám sát tình hình thực hiện Nghị quyết ĐHĐCĐ thường niên năm 2022. Tình hình thực hiện và tuân thủ Điều lệ Công ty, pháp luật Nhà nước; Tình hình thực hiện và tuân thủ các Quy chế, Nghị quyết, Quyết định, Chỉ thị của Tập đoàn Công nghiệp Cao su Việt Nam có liên quan đến hoạt động của Công ty.

- Giám sát việc quản lý, tổ chức điều hành hoạt động SXKD của Hội đồng Quản trị, Ban Tổng Giám đốc Công ty.

- Giám sát tình hình tài chính, hiệu quả hoạt động và khả năng thanh toán nợ, tình hình quản lý, bảo toàn và phát triển vốn, hiệu quả sử dụng vốn tại Công ty.

- Thực hiện các công việc khác của BKS theo quy định hiện hành.

2/ Kiểm tra giám sát theo chuyên đề: Lao động tiền lương, an toàn vệ sinh lao động, chi phí, công nợ.

3/ Các hoạt động giám sát định kỳ:

➤ Quý 1/2022

- Lập báo cáo hoạt động năm 2021 và chương trình công tác năm 2022 của Ban kiểm soát Công ty báo cáo Ban kiểm soát Tập đoàn Công nghiệp cao su Việt Nam..

- Kết hợp với Công ty kiểm toán thẩm định báo cáo tài chính năm 2021.

- Thẩm định báo cáo kết quả kinh doanh, báo cáo tài chính năm 2021 ; báo cáo đánh giá công tác quản lý năm 2021 của Hội đồng quản trị, Ban Tổng giám đốc trình các báo cáo này lên Đại hội đồng cổ đông thường niên.

- Lập báo cáo hoạt động năm 2021 và chương trình công tác năm 2022 của Ban kiểm soát trình Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2022. Triển khai kế hoạch công tác năm 2022 của Ban kiểm soát.

➤ Quý 2/2022

- Giám sát tình hình thực hiện kế hoạch SXKD quý 2/2022. Tình hình triển khai và tiến độ thực hiện các dự án đầu tư.

- Giám sát tình hình tài chính, hiệu quả hoạt động và khả năng thanh toán nợ, tình hình quản lý và sử dụng vốn.

- Kiểm tra việc quyết toán lương năm 2021, xây dựng lương năm 2022 của Công ty.

- Kiểm tra công tác an toàn, vệ sinh lao động 01 đơn vị sản xuất.

- Thẩm định báo cáo tài chính quý 1/2022 bao gồm: Văn phòng Công ty, Xí nghiệp trực thuộc Công ty.

➤ Quý 3/2022

- Giám sát tình hình thực hiện kế hoạch SXKD quý 3/2022. Tình hình triển khai và tiến độ thực hiện các dự án đầu tư.

- Giám sát tình hình tài chính, hiệu quả hoạt động và khả năng thanh toán nợ, tình hình quản lý và sử dụng vốn.



- Thẩm định báo cáo tài chính quý 2 năm 2022 bao gồm: Văn phòng Công ty, Xí nghiệp trực thuộc Công ty, 01 Công ty TNHH MTV.

✚ **Quý 4/2022**

- Giám sát tình hình thực hiện kế hoạch SXKD quý 4/2022. Tình hình triển khai và tiến độ thực hiện các dự án đầu tư.

- Giám sát tình hình tài chính, hiệu quả hoạt động và khả năng thanh toán nợ, tình hình quản lý và sử dụng vốn.

- Thẩm định báo cáo tài chính quý 3 năm 2022 bao gồm: Văn phòng Công ty, Xí nghiệp trực thuộc Công ty, 01 Công ty TNHH MTV.

Ban kiểm soát xin báo cáo trước Đại hội đồng cổ đông Công ty và kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét, thông qua./.

Trân trọng kính chào!

**TM.BAN KIỂM SOÁT
TRƯỞNG BAN**

Nơi nhận:

- ĐHCĐ
- HĐQT Tập đoàn;
- BKS Tập đoàn;
- HĐQT Công ty;
- Lưu BKS.



NGUYỄN THỊ NGỌC HIỆP



CÔNG TY CP CÔNG NGHIỆP & XUẤT NHẬP KHẨU CAO SU

BÁO CÁO TÀI CHÍNH HỢP NHẤT
CHO NĂM TÀI CHÍNH 2021 KẾT THÚC VÀO NGÀY 31/12/2021
ĐÃ ĐƯỢC KIỂM TOÁN



CÔNG TY CỔ PHẦN CÔNG NGHIỆP VÀ XUẤT NHẬP KHẨU CAO SU

Báo cáo tài chính hợp nhất cho năm tài chính 2021

Kết thúc vào ngày 31 tháng 12 năm 2021

đã được kiểm toán



Được kiểm toán bởi

CÔNG TY TNHH DỊCH VỤ TƯ VẤN TÀI CHÍNH KẾ TOÁN VÀ KIỂM TOÁN PHÍA NAM (AASCS)



CÔNG TY CỔ PHẦN CÔNG NGHIỆP VÀ XUẤT NHẬP KHẨU CAO SU

64 Trương Định - Phường Võ Thị Sáu - Quận 3- Tp. Hồ Chí Minh

MỤC LỤC

<u>Nội dung</u>	<u>Trang</u>
BÁO CÁO CỦA BAN TỔNG GIÁM ĐỐC	01 - 03
BÁO CÁO KIỂM TOÁN ĐỘC LẬP	04 - 05
BÁO CÁO TÀI CHÍNH HỢP NHẤT ĐÃ ĐƯỢC KIỂM TOÁN	
Bảng cân đối kế toán hợp nhất	06 - 09
Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh hợp nhất	10 - 10
Báo cáo lưu chuyển tiền tệ hợp nhất	11 - 11
Bản thuyết minh Báo cáo tài chính hợp nhất	12 - 42



BÁO CÁO CỦA BAN TỔNG GIÁM ĐỐC

Ban Tổng Giám đốc Công ty Cổ phần Công nghiệp và Xuất nhập khẩu Cao su trình bày Báo cáo của mình và Báo cáo tài chính hợp nhất của Công ty Cổ phần Công nghiệp và Xuất nhập khẩu Cao su (sau đây gọi tắt là “Công ty”) và các Công ty con kết thúc vào ngày 31 tháng 12 năm 2021.

CÔNG TY

1. Hình thức sở hữu vốn

Công ty Cổ phần Công nghiệp và Xuất nhập khẩu Cao su tiền thân là Công ty Công nghiệp và Xuất nhập khẩu Cao su (Số đăng ký kinh doanh 102451 do Trọng tài kinh tế cấp ngày 18 tháng 03 năm 1993). Công ty hoạt động theo Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh cổ phần lần đầu số 4103003436 ngày 28 tháng 05 năm 2005, đăng ký thay đổi bổ sung lần thứ 9 ngày 20 tháng 4 năm 2021 do Sở Kế hoạch và Đầu tư Thành phố Hồ Chí Minh cấp.

Vốn góp thực tế của Công ty tại ngày 31/12/2021 là: **100.303.080.000 VND**

Trụ sở chính của Công ty tại: 64 Trương Định, Phường Võ Thị Sáu, Quận 3, TP.HCM

Danh sách các đơn vị trực thuộc

Tên	Địa chỉ
+ Văn phòng Công ty	64 Trương Định - Quận 3- Tp. Hồ Chí Minh
+ Chi nhánh Công ty - Xí nghiệp Cao su Kỹ thuật Tam Hiệp	Đường số 3, KCN Biên hòa 1, Đồng Nai
+ Chi nhánh Công ty - Xí nghiệp Kho Vận	Số 2A/2 Trần Hưng Đạo, Dĩ An, Bình Dương
+ Chi nhánh Công ty - Xí nghiệp Tam Phước	Lô 43 đường số 7 KCN Tam Phước, Biên Hòa, Đồng Nai

2. Lĩnh vực kinh doanh

Sản xuất, dịch vụ.

3. Ngành nghề kinh doanh:

Công nghiệp chế biến sản phẩm từ cây cao su. Gia công, sản xuất, mua bán giày thể thao xuất khẩu. Mua bán cao su và sản phẩm cao su (giày dép, bao bì) sản phẩm đồ mộc, hàng thủ công mỹ nghệ từ gỗ cao su do công ty sản xuất, máy móc thiết bị vật tư nguyên liệu phục vụ sản xuất các sản phẩm từ cao su của công ty, vật tư thiết bị phục vụ cho trồng trọt và chế biến cao su, nông sản, máy móc phương tiện vận tải, phân bón, hóa chất (trừ hóa chất có tính độc hại mạnh), vật liệu xây dựng, vật tư cho luyện kim. Kinh doanh nhà. Cho thuê kho bãi, văn phòng. Mua bán nguyên vật liệu gỗ, sản phẩm đồ mộc và hàng trang trí nội thất, hàng thủ công mỹ nghệ. Xây dựng các công trình công nghiệp, dân dụng. Kinh doanh bất động sản. Trồng, khai thác và chế biến cây cao su, và cây trồng rừng khác (trừ chế biến gỗ tại trụ sở). Cho thuê máy móc, thiết bị công nghiệp.

4. Cấu trúc các công ty con

- Tổng số các công ty con:	2
+ Số lượng Công ty con được hợp nhất:	2
+ Số lượng Công ty không hợp nhất:	0

Tên	Địa chỉ	Tỷ lệ lợi ích	Tỷ lệ quyền biểu quyết
+ Công ty TNHH MTV Thương mại và Địa ốc Hồng Phúc	50 - 52 Võ Văn Tần, P. Võ Thị Sáu, Q.3, Tp. Hồ Chí Minh	100%	100%
+ Công ty TNHH MTV Chế biến Gỗ Đông Hòa	9/7A Lý Thường Kiệt, Khu phố Thống nhất 1, TP. Dĩ An, Bình Dương	100%	100%

BÁO CÁO CỦA BAN TỔNG GIÁM ĐỐC

KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG

Kết quả hoạt động kinh doanh hợp nhất của Công ty và các công ty con và tình hình tài chính tại ngày 31/12/2021 được thể hiện trong Báo cáo tài chính hợp nhất đính kèm.

CÁC SỰ KIỆN SAU NGÀY KHÓA SỔ KẾ TOÁN LẬP BÁO CÁO TÀI CHÍNH HỢP NHẤT

Ban Tổng Giám đốc Công ty khẳng định không có sự kiện trọng yếu nào phát sinh sau ngày 31/12/2021 cho đến thời điểm lập Báo cáo tài chính hợp nhất này mà chưa được xem xét điều chỉnh số liệu hoặc công bố trên Báo cáo tài chính hợp nhất.

HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ, BAN TỔNG GIÁM ĐỐC VÀ BAN KIỂM SOÁT VÀ ĐẠI DIỆN THEO PHÁP LUẬT VÀ KẾ TOÁN TRƯỞNG

Các thành viên của Hội đồng Quản trị bao gồm:

Ông:	Phan Đình Phúc	Chủ tịch	
Ông:	Giang Hoa Vũ	Thành viên	Bổ nhiệm 03/2021
Ông:	Lê Tuấn Linh	Thành viên	Bổ nhiệm 03/2021
Ông:	Đoàn Kim Tài	Thành viên	
Ông:	Phan Trọng Quỳnh	Thành viên	

Các thành viên của Ban Tổng Giám đốc bao gồm:

Ông:	Giang Hoa Vũ	Tổng Giám đốc	
Ông:	Trần Công Hải	P.Tổng Giám đốc	
Ông:	Bùi Văn Dũng	P.Tổng Giám đốc	Bổ nhiệm 10/2021
Ông:	Lê Tuấn Linh	P.Tổng Giám đốc	

Các thành viên của Ban Kiểm soát bao gồm:

Bà:	Nguyễn Thị Ngọc Hiệp	Trưởng ban	
Bà:	Phạm Thị Thu Hương	Thành viên	
Ông:	Nguyễn Trọng Hùng	Thành viên	

Đại diện theo pháp luật:

Ông: Giang Hoa Vũ

Kế toán trưởng:

Ông: Nguyễn Bảo Châu *Bổ nhiệm 01/2021*

KIỂM TOÁN VIÊN

Công ty TNHH Dịch vụ Tư vấn Tài chính Kế toán và Kiểm toán Phía Nam (AASCS) bày tỏ nguyện vọng tiếp tục làm công tác kiểm toán cho Công ty.

CÔNG BỐ TRÁCH NHIỆM CỦA BAN TỔNG GIÁM ĐỐC ĐỐI VỚI BÁO CÁO TÀI CHÍNH HỢP NHẤT

Ban Tổng Giám đốc Công ty chịu trách nhiệm về việc lập Báo cáo tài chính hợp nhất phản ánh trung thực, hợp lý tình hình hoạt động, kết quả hoạt động kinh doanh hợp nhất và tình hình lưu chuyển tiền tệ hợp nhất của Công ty kết thúc vào ngày 31 tháng 12 năm 2021. Trong quá trình lập Báo cáo tài chính hợp nhất, Ban Tổng Giám đốc Công ty cam kết đã tuân thủ các yêu cầu sau:



BÁO CÁO CỦA BAN TỔNG GIÁM ĐỐC

- Xây dựng và duy trì kiểm soát nội bộ mà Hội đồng Quản trị và Ban Tổng Giám đốc xác định là cần thiết để đảm bảo cho việc lập và trình bày Báo cáo tài chính hợp nhất không còn chứa đựng sai sót trọng yếu do gian lận hoặc do nhầm lẫn;
- Lựa chọn các chính sách kế toán thích hợp và áp dụng các chính sách này một cách nhất quán;
- Đưa ra các đánh giá và dự đoán hợp lý và thận trọng;
- Các chuẩn mực kế toán đang áp dụng được Công ty tuân thủ, không có những áp dụng sai lệch trọng yếu đến mức cần phải công bố và giải thích trong Báo cáo tài chính hợp nhất này.
- Lập và trình bày các báo cáo tài chính riêng trên cơ sở tuân thủ các chuẩn mực kế toán, chế độ kế toán và các quy định có liên quan hiện hành;
- Lập các Báo cáo tài chính hợp nhất dựa trên cơ sở hoạt động kinh doanh liên tục, trừ trường hợp không thể cho rằng Công ty sẽ tiếp tục hoạt động kinh doanh.

Ban Tổng Giám đốc Công ty đảm bảo rằng các sổ kế toán được lưu giữ để phản ánh tình hình tài chính của Công ty, với mức độ trung thực, hợp lý tại bất cứ thời điểm nào và đảm bảo rằng Báo cáo tài chính hợp nhất tuân thủ các quy định hiện hành của Nhà nước. Đồng thời có trách nhiệm trong việc bảo đảm an toàn tài sản của Công ty và thực hiện các biện pháp thích hợp để ngăn chặn, phát hiện các hành vi gian lận và các vi phạm khác.

Ban Tổng Giám đốc Công ty cam kết rằng Báo cáo tài chính hợp nhất đã phản ánh trung thực và hợp lý tình hình tài chính của Công ty tại thời điểm ngày 31 tháng 12 năm 2021, kết quả hoạt động kinh doanh hợp nhất và tình hình lưu chuyển tiền tệ hợp nhất cho năm tài chính kết thúc cùng ngày, phù hợp với chuẩn mực, chế độ kế toán doanh nghiệp Việt Nam và tuân thủ các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày Báo cáo tài chính hợp nhất.

CAM KẾT KHÁC

Ban Tổng Giám đốc cam kết rằng Công ty không vi phạm nghĩa vụ công bố thông tin theo quy định tại Thông tư số 96/2020/TT-BTC ngày 16/11/2020 do Bộ tài chính ban hành về hướng dẫn về việc công bố thông tin trên thị trường chứng khoán.

PHÊ DUYỆT CÁC BÁO CÁO TÀI CHÍNH HỢP NHẤT

Chúng tôi, Hội đồng Quản trị Công ty Cổ phần Công nghiệp và Xuất nhập khẩu Cao su phê duyệt Báo cáo tài chính hợp nhất kết thúc vào ngày 31 tháng 12 năm 2021 của Công ty.

Tp. Hồ Chí Minh, ngày 10 tháng 01 năm 2022

Ban Tổng Giám đốc
Tổng Giám đốc



GIANG HOA VŨ



BÁO CÁO KIỂM TOÁN ĐỘC LẬP

Kính gửi: Các cổ đông, Hội đồng Quản trị và Ban Tổng Giám đốc
của Công ty Cổ phần Công nghiệp và Xuất nhập khẩu Cao su

Chúng tôi đã kiểm toán Báo cáo tài chính hợp nhất của Công ty Cổ phần Công nghiệp và Xuất nhập khẩu Cao su được lập ngày 10 tháng 01 năm 2022, từ trang 06 đến trang 42, bao gồm Bảng cân đối kế toán hợp nhất tại ngày 31 tháng 12 năm 2021, Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh hợp nhất, Báo cáo lưu chuyển tiền tệ hợp nhất cho năm tài chính kết thúc cùng ngày, và Bản thuyết minh Báo cáo tài chính hợp nhất.

Trách nhiệm của Ban Tổng Giám đốc

Ban Tổng Giám đốc Công ty chịu trách nhiệm về việc lập và trình bày trung thực và hợp lý Báo cáo tài chính hợp nhất của Công ty theo chuẩn mực kế toán, chế độ kế toán doanh nghiệp Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày Báo cáo tài chính hợp nhất và chịu trách nhiệm về kiểm soát nội bộ mà Ban Tổng Giám đốc xác định là cần thiết để đảm bảo cho việc lập và trình bày Báo cáo tài chính hợp nhất không có sai sót trọng yếu do gian lận hoặc nhầm lẫn.

Trách nhiệm của Kiểm toán viên

Trách nhiệm của chúng tôi là đưa ra ý kiến về Báo cáo tài chính hợp nhất dựa trên kết quả của cuộc kiểm toán. Chúng tôi đã tiến hành kiểm toán theo các chuẩn mực kiểm toán Việt Nam. Các chuẩn mực này yêu cầu chúng tôi tuân thủ chuẩn mực và các quy định về đạo đức nghề nghiệp, lập kế hoạch và thực hiện cuộc kiểm toán để đạt được sự đảm bảo hợp lý về việc liệu Báo cáo tài chính hợp nhất của Công ty có còn sai sót trọng yếu hay không.

Công việc kiểm toán bao gồm thực hiện các thủ tục nhằm thu thập các bằng chứng kiểm toán về các số liệu và thuyết minh trên Báo cáo tài chính hợp nhất các thủ tục kiểm toán được lựa chọn dựa trên xét đoán của kiểm toán viên, bao gồm đánh giá rủi ro có sai sót trọng yếu trong Báo cáo tài chính hợp nhất do gian lận hoặc nhầm lẫn. Khi thực hiện đánh giá các rủi ro này, kiểm toán viên đã xem xét kiểm soát nội bộ của Công ty liên quan đến việc lập và trình bày Báo cáo tài chính hợp nhất trung thực, hợp lý nhằm thiết kế các thủ tục kiểm toán phù hợp với tình hình thực tế, tuy nhiên không nhằm mục đích đưa ra ý kiến về hiệu quả của kiểm soát nội bộ của Công ty. Công việc kiểm toán cũng bao gồm đánh giá tính thích hợp của các chính sách kế toán được áp dụng và tính hợp lý của các ước tính kế toán của Ban Tổng Giám đốc cũng như đánh giá việc trình bày tổng thể Báo cáo tài chính hợp nhất.

Chúng tôi tin tưởng rằng các bằng chứng kiểm toán mà chúng tôi đã thu thập được là đầy đủ và thích hợp làm cơ sở cho ý kiến kiểm toán ngoại trừ của chúng tôi.

Cơ sở của ý kiến kiểm toán ngoại trừ

Tại ngày 31/12/2021 một số khách hàng của công ty chưa phản hồi về thư xác nhận công nợ phải thu, phải trả đang được phản ánh với giá trị ghi sổ như sau:

Mã số	Chỉ tiêu	Số cuối năm	Số đầu năm
		(VND)	(VND)
131	Phải thu ngắn hạn khách hàng	12.825.708.560	36.990.413.263
132	Trả trước cho người bán ngắn hạn	150.000.000	310.949.300
136	Phải thu ngắn hạn khác	745.363.646	255.558.493
311	Phải trả người bán ngắn hạn	3.525.940.003	4.869.440.401
312	Người mua trả tiền trước ngắn hạn	25.719.742.528	25.764.637.628
319	Phải trả ngắn hạn khác	638.200.000	638.200.000

Bảng các thủ tục kiểm toán khác chúng tôi cũng không thể đối chiếu được giá trị các khoản phải thu, phải trả chưa có thư phản hồi xác nhận công nợ này, cũng như các ảnh hưởng nếu có đến Báo cáo tài chính hợp nhất đã được lập.

Ý kiến kiểm toán ngoại trừ:

Theo ý kiến của chúng tôi, ngoại trừ ảnh hưởng của vấn đề nêu tại đoạn “Cơ sở của ý kiến kiểm toán ngoại trừ” Báo cáo tài chính hợp nhất đã phản ánh trung thực và hợp lý, trên các khía cạnh trọng yếu tình hình tài chính của Công ty tại ngày 31 tháng 12 năm 2021, cũng như kết quả hoạt động kinh doanh hợp nhất và tình hình lưu chuyển tiền tệ hợp nhất cho năm tài chính kết thúc cùng ngày, phù hợp với chuẩn mực kế toán, chế độ kế toán doanh nghiệp Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày Báo cáo tài chính hợp nhất.

TP. Hồ Chí Minh, ngày 17 tháng 02 năm 2022

Công ty TNHH Dịch vụ Tư vấn Tài chính

Kế toán và Kiểm toán Phía Nam (AASCS)



Phó Tổng giám đốc

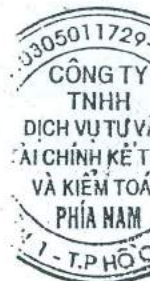
Lê Văn Tuấn

Giấy CN ĐKHN kiểm toán số 0479-2018-142-1

Kiểm toán viên

Lê Văn Tân

Giấy CN ĐKHN kiểm toán số 4318-2018-142-1



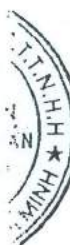
93
BT
PH
NG
NH
CA
3-T

BẢNG CÂN ĐỐI KẾ TOÁN HỢP NHẤT

Tại ngày 31 tháng 12 năm 2021

Đơn vị tính: VND

Mã số	TÀI SẢN	Thuyết minh	Số cuối năm	Số đầu năm
100	A. TÀI SẢN NGẮN HẠN		237.687.801.515	201.160.725.402
110	I. Tiền và các khoản tương đương tiền	V.01	13.665.160.341	33.958.314.070
111	1. Tiền		13.665.160.341	31.851.127.070
112	2. Các khoản tương đương tiền			2.107.187.000
120	II. Đầu tư tài chính ngắn hạn	V.02	53.137.545.208	19.358.818.200
121	1. Chứng khoán kinh doanh			
122	2. Dự phòng giảm giá chứng khoán kinh doanh (*)			
123	3. Đầu tư nắm giữ đến ngày đáo hạn		53.137.545.208	19.358.818.200
130	III. Các khoản phải thu ngắn hạn		70.876.846.519	57.550.418.180
131	1. Phải thu ngắn hạn của khách hàng	V.03	57.321.605.641	53.964.267.035
132	2. Trả trước cho người bán ngắn hạn		29.520.334.471	19.735.977.407
133	3. Phải thu nội bộ ngắn hạn			
134	4. Phải thu theo tiến độ kế hoạch hợp đồng xây dựng			
135	5. Phải thu về cho vay ngắn hạn			
136	6. Phải thu ngắn hạn khác	V.04	1.620.682.395	1.435.949.726
137	7. Dự phòng phải thu ngắn hạn khó đòi (*)	V.06	(23.901.395.951)	(23.901.395.951)
139	8. Tài sản thiếu chờ xử lý	V.05	6.315.619.963	6.315.619.963
140	IV. Hàng tồn kho	V.07	94.445.390.802	85.159.410.620
141	1. Hàng tồn kho		94.445.390.802	85.159.410.620
149	2. Dự phòng giảm giá hàng tồn kho (*)			
150	V. Tài sản ngắn hạn khác		5.562.858.645	5.133.764.332
151	1. Chi phí trả trước ngắn hạn	V.11	44.791.665	21.625.000
152	2. Thuế GTGT được khấu trừ		4.951.353.526	4.548.905.822
153	3. Thuế và các khoản khác phải thu Nhà nước	V.14	566.713.454	563.233.510
154	4. Giao dịch mua bán lại trái phiếu Chính phủ			
155	5. Tài sản ngắn hạn khác			



BẢNG CÂN ĐỐI KẾ TOÁN HỢP NHẤT

Tại ngày 31 tháng 12 năm 2021

Đơn vị tính: VND

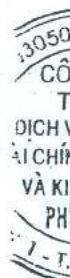
Mã số	TÀI SẢN	Thuyết minh	Số cuối năm	Số đầu năm
200	B. TÀI SẢN DÀI HẠN		50.696.871.267	53.111.730.631
210	I. Các khoản phải thu dài hạn		110.421.293	110.421.293
211	1. Phải thu dài hạn của khách hàng			
212	* 2. Trả trước cho người bán dài hạn			
213	3. Vốn kinh doanh ở đơn vị trực thuộc			
216	6. Phải thu dài hạn khác	V.04	110.421.293	110.421.293
219	7. Dự phòng phải thu dài hạn khó đòi (*)			
220	II. Tài sản cố định		40.389.166.147	42.215.148.310
221	1. Tài sản cố định hữu hình	V.09	34.622.358.518	36.204.992.745
222	- Nguyên giá		78.547.068.132	76.999.518.945
223	- Giá trị hao mòn lũy kế (*)		(43.924.709.614)	(40.794.526.200)
224	2. Tài sản cố định thuê tài chính			
225	- Nguyên giá			
226	- Giá trị hao mòn lũy kế (*)			
227	3. Tài sản cố định vô hình	V.10	5.766.807.629	6.010.155.565
228	- Nguyên giá		10.403.200.016	10.403.200.016
229	- Giá trị hao mòn lũy kế (*)		(4.636.392.387)	(4.393.044.451)
230	III. Bất động sản đầu tư			
231	- Nguyên giá			
232	- Giá trị hao mòn lũy kế (*)			
240	IV. Tài sản dở dang dài hạn	V.08	1.139.954.084	1.139.954.084
241	1. Chi phí sản xuất, kinh doanh dở dang dài hạn			
242	2. Chi phí xây dựng cơ bản dở dang		1.139.954.084	1.139.954.084
250	V. Đầu tư tài chính dài hạn	V.02	8.534.837.866	8.819.244.270
251	1. Đầu tư vào công ty con			
252	2. Đầu tư vào công ty liên doanh, liên kết			
253	3. Đầu tư góp vốn vào đơn vị khác		11.908.100.000	11.908.100.000
254	4. Dự phòng đầu tư tài chính dài hạn (*)		(3.373.262.134)	(3.088.855.730)
255	5. Đầu tư nắm giữ đến ngày đáo hạn			
260	V. Tài sản dài hạn khác		522.491.877	826.962.674
261	1. Chi phí trả trước dài hạn	V.11	522.491.877	826.962.674
262	2. Tài sản thuê thu nhập hoãn lại			
263	3. Thiết bị, vật tư, phụ tùng thay thế dài hạn			
268	4. Tài sản dài hạn khác			
269	5. Lợi thế thương mại			
270	TỔNG CỘNG TÀI SẢN		288.384.672.782	254.272.456.033

BẢNG CÂN ĐỐI KẾ TOÁN HỢP NHẤT

Tại ngày 31 tháng 12 năm 2021

Đơn vị tính: VND

Mã số	NGUỒN VỐN	Thuyết minh	Số cuối năm	Số đầu năm
300	C. NỢ PHẢI TRẢ		154.482.525.039	122.819.592.565
310	I. Nợ ngắn hạn		140.958.751.227	109.295.818.753
311	1. Phải trả người bán ngắn hạn	V.13	36.117.979.000	27.206.179.990
312	2. Người mua trả tiền trước ngắn hạn		53.933.936.120	58.131.034.087
313	3. Thuế và các khoản phải nộp Nhà nước	V.14	721.386.145	3.822.881.140
314	4. Phải trả người lao động		10.337.912.090	9.493.844.613
315	5. Chi phí phải trả ngắn hạn		53.646.822	
316	6. Phải trả nội bộ ngắn hạn			
317	7. Phải trả theo tiến độ kế hoạch hợp đồng xây dựng			
318	8. Doanh thu chưa thực hiện ngắn hạn			
319	9. Phải trả ngắn hạn khác	V.15	7.900.379.741	6.003.359.392
320	10. Vay và nợ thuê tài chính ngắn hạn	V.12	31.746.025.520	4.414.440.009
321	11. Dự phòng phải trả ngắn hạn		147.485.789	224.079.522
322	12. Quỹ khen thưởng, phúc lợi			
323	13. Quỹ bình ổn giá			
324	14. Giao dịch mua bán lại trái phiếu Chính phủ			
330	II. Nợ dài hạn		13.523.773.812	13.523.773.812
331	1. Phải trả người bán dài hạn			
332	2. Người mua trả tiền trước dài hạn			
333	3. Chi phí phải trả dài hạn			
334	4. Phải trả nội bộ về vốn kinh doanh			
335	5. Phải trả nội bộ dài hạn			
336	6. Doanh thu chưa thực hiện dài hạn	V.16	3.230.585.284	3.230.585.284
337	7. Phải trả dài hạn khác			
338	8. Vay và nợ thuê tài chính dài hạn	V.12	10.293.188.528	10.293.188.528
339	9. Trái phiếu chuyển đổi			
340	10. Cổ phiếu ưu đãi			
341	11. Thuế thu nhập hoãn lại phải trả			
342	12. Dự phòng phải trả dài hạn			
343	13. Quỹ phát triển khoa học và công nghệ			



BẢNG CÂN ĐỐI KẾ TOÁN HỢP NHẤT

Tại ngày 31 tháng 12 năm 2021

Đơn vị tính: VND

Mã số	NGUỒN VỐN	Thuyết minh	Số cuối kỳ	Số đầu kỳ
400	D. VỐN CHỦ SỞ HỮU	V.17	133.902.147.743	131.452.863.468
410	I. Vốn chủ sở hữu		133.902.147.743	131.452.863.468
411	1. Vốn đầu tư của chủ sở hữu		100.303.080.000	100.303.080.000
411a	- Cổ phiếu phổ thông có quyền biểu quyết		100.303.080.000	99.907.080.000
411b	- Cổ phiếu ưu đãi			396.000.000
412	2. Thặng dư vốn cổ phần		31.410.714.600	31.410.714.600
413	3. Quyền chọn chuyển đổi trái phiếu			
414	4. Vốn khác của chủ sở hữu			
415	5. Cổ phiếu quỹ (*)		(2.833.000.000)	(2.833.000.000)
416	6. Chênh lệch đánh giá lại tài sản			
417	7. Chênh lệch tỷ giá hối đoái			
418	8. Quỹ đầu tư phát triển		12.854.695.083	12.854.695.083
419	9. Quỹ hỗ trợ sắp xếp doanh nghiệp			
420	10. Quỹ khác thuộc vốn chủ sở hữu			
421	11. Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối		(7.833.341.940)	(10.282.626.215)
421a	- LNST chưa phân phối lũy kế đến cuối kỳ trước		(10.282.626.215)	(12.755.123.842)
421b	- LNST chưa phân phối kỳ này		2.449.284.275	2.472.497.627
422	12. Nguồn vốn đầu tư XDCB			
429	13. Lợi ích cổ đông không kiểm soát			
430	II. Nguồn kinh phí và quỹ khác			
431	1. Nguồn kinh phí			
432	2. Nguồn kinh phí đã hình thành TSCĐ			
440	TỔNG CỘNG NGUỒN VỐN		288.384.672.782	254.272.456.033

Tp. Hồ Chí Minh, ngày 10 tháng 01 năm 2022

Thay mặt Ban Tổng Giám đốc

Tổng Giám đốc

Người lập biểu

Kế toán trưởng



PHÙNG TUẤN LÂM



NGUYỄN BẢO CHÂU



GIANG HOA VŨ



BÁO CÁO KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG KINH DOANH HỢP NHẤT

Năm 2021

Đơn vị tính: VND

Mã số	Chỉ tiêu	Thuyết minh	Năm nay	Năm trước
01	1. Doanh thu bán hàng và cung cấp dịch vụ	VI.01	408.566.785.946	310.149.468.635
02	2. Các khoản giảm trừ doanh thu	VI.		
10	3. Doanh thu thuần về bán hàng và cung cấp dịch vụ		408.566.785.946	310.149.468.635
11	4. Giá vốn hàng bán	VI.02	377.508.252.366	283.788.242.443
20	5. Lợi nhuận gộp về bán hàng và cung cấp dịch vụ		31.058.533.580	26.361.226.192
21	6. Doanh thu hoạt động tài chính	VI.03	4.141.638.835	2.793.802.692
22	7. Chi phí tài chính	VI.04	1.569.655.230	717.657.427
23	Trong đó: Chi phí lãi vay		700.550.013	420.504.331
25	8. Chi phí bán hàng	VI.05	6.285.610.788	4.821.331.385
26	9. Chi phí quản lý doanh nghiệp	VI.05	23.882.860.358	20.237.963.072
30	10. Lợi nhuận thuần từ hoạt động kinh doanh		3.462.046.039	3.378.077.000
31	11. Thu nhập khác	VI.06	1.256.987.181	909.994.612
32	12. Chi phí khác	VI.07	1.255.328.502	1.177.786.400
40	13. Lợi nhuận khác		1.658.679	(267.791.788)
50	14. Tổng lợi nhuận kế toán trước thuế		3.463.704.718	3.110.285.212
51	15. Chi phí thuế TNDN hiện hành	VI.08	1.014.420.443	637.787.585
52	16. Chi phí thuế TNDN hoãn lại			
60	17. Lợi nhuận sau thuế thu nhập doanh nghiệp		2.449.284.275	2.472.497.627
61	18. Lợi nhuận kế toán sau thuế của công ty mẹ		2.449.284.275	2.472.497.627
62	19. Lợi nhuận kế toán sau thuế của cổ đông không kiểm soát			
70	20. Lãi cơ bản trên cổ phiếu		247	250
71	21. Lãi suy giảm trên cổ phiếu		247	250

Tp. Hồ Chí Minh, ngày 10 tháng 01 năm 2022

Người lập biểu

Kế toán trưởng

Thay mặt Ban Tổng Giám đốc

Đông Giám đốc






PHÙNG TUẤN LÂM

NGUYỄN BẢO CHÂU

GIANG HOA VŨ

BÁO CÁO LƯU CHUYỂN TIỀN TỆ HỢP NHẤT

(Theo phương pháp trực tiếp)

Năm 2021

Đơn vị tính: VND

Mã số	Chi tiêu	Thuyết minh	Năm nay	Năm trước
I. Lưu chuyển tiền từ hoạt động kinh doanh				
01	1. Tiền thu từ bán hàng, cung cấp dịch vụ và doanh thu khác		421.107.382.514	345.368.388.769
02	2. Tiền chi trả cho người cung cấp hàng hóa và dịch vụ		(367.599.042.888)	(290.148.867.235)
03	3. Tiền chi trả cho người lao động		(53.584.740.485)	(43.876.790.052)
04	4. Tiền lãi vay đã trả		(479.463.632)	(420.504.331)
05	5. Thuế thu nhập doanh nghiệp đã nộp		(736.871.064)	(655.582.562)
06	6. Tiền thu khác từ hoạt động kinh doanh		22.854.592.799	12.559.394.482
07	7. Tiền chi khác cho hoạt động kinh doanh		(36.747.966.983)	(22.217.710.152)
20	Lưu chuyển tiền thuần từ hoạt động kinh doanh		(15.186.109.739)	608.328.919.050
II. Lưu chuyển tiền từ hoạt động đầu tư				
21	1. Tiền chi để mua sắm, xây dựng TSCĐ và các tài sản dài hạn khác		(2.236.921.536)	(1.263.679.089)
22	2. Tiền thu từ thanh lý, nhượng bán TSCĐ và các tài sản dài hạn khác		339.966.000	
23	3. Tiền chi cho vay, mua các công cụ nợ của đơn vị khác		(176.100.000.000)	(39.058.818.200)
24	4. Tiền thu hồi cho vay, bán lại các công cụ nợ của đơn vị khác		143.050.860.800	45.700.000.000
25	5. Tiền chi đầu tư góp vốn vào đơn vị khác			
26	6. Tiền thu hồi đầu tư góp vốn vào đơn vị khác			
27	7. Tiền thu lãi cho vay, cổ tức và lợi nhuận được chia		2.120.316.894	2.228.935.529
30	Lưu chuyển tiền thuần từ hoạt động đầu tư		(32.825.777.842)	7.606.438.240
III. Lưu chuyển tiền từ hoạt động tài chính				
31	1. Tiền thu từ phát hành cổ phiếu, nhận vốn góp của chủ sở hữu			
33	3. Tiền thu từ đi vay		138.608.199.048	75.882.691.666
34	4. Tiền trả nợ gốc vay		(110.854.544.997)	(75.431.411.683)
35	5. Tiền trả nợ gốc thuê tài chính			
36	6. Cổ tức, lợi nhuận đã trả cho chủ sở hữu			
40	Lưu chuyển tiền thuần từ hoạt động tài chính		27.753.654.051	451.279.983
50	Lưu chuyển tiền thuần trong kỳ		(20.258.233.530)	8.666.047.142
60	Tiền và tương đương tiền đầu kỳ		33.958.314.070	25.246.626.591
61	Ảnh hưởng của thay đổi tỷ giá hối đoái quy đổi ngoại tệ		(34.920.199)	45.640.337
70	Tiền và tương đương tiền cuối kỳ		13.665.160.341	33.958.314.070

Tp. Hồ Chí Minh, ngày 10 tháng 01 năm 2022

Người lập biểu

Kế toán trưởng







Giám đốc Ban Tổng Giám đốc
Tổng Giám đốc



PHÙNG TUẤN LÂM

NGUYỄN BẢO CHÂU

GIANG HOA VŨ

CÔNG TY CP CÔNG NGHIỆP & XUẤT NHẬP KHẨU CAO SU

**QUY CHẾ LÀM VIỆC
TẠI ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN
NĂM 2022**

TP. Hồ Chí Minh, ngày 31 tháng 3 năm 2022

QUY CHẾ LÀM VIỆC
ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2022
CÔNG TY CỔ PHẦN CÔNG NGHIỆP VÀ XNK CAO SU

Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH 14 được Quốc hội nước CHXHCN Việt Nam thông qua ngày 17/6/2021, có hiệu lực từ ngày 01/01/2021;

Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty cổ phần Công nghiệp và xuất nhập khẩu Cao su được đại hội thống nhất thông qua ngày 20/3/2021;

Căn cứ Quy chế Quản lý nội bộ về Quản trị Công ty của Công ty Cổ phần Công nghiệp và XNK Cao su được Hội đồng quản trị thống nhất thông qua ngày 12/04/2018;

Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2022 của Công ty Cổ phần Công nghiệp và XNK Cao su được tiến hành theo những quy định sau:

Điều 1: Quyền và nghĩa vụ của các cổ đông khi tham gia dự Đại hội.

1. Cổ đông có quyền tham dự, thảo luận và biểu quyết tất cả các vấn đề thuộc thẩm quyền của Đại hội đồng cổ đông.

2. Cổ đông có thể ủy quyền cho người khác tham dự và biểu quyết tại đại hội. Người được ủy quyền tới dự đại hội phải xuất trình Giấy ủy quyền theo quy định.

3. Cổ đông khi nhận được thư mời dự đại hội phải phản hồi cho Ban tổ chức để chốt danh sách và sắp xếp dự họp.

4. Khi tiến hành đăng ký dự họp, Cổ đông sẽ được nhận phiếu biểu quyết, trên đó có ghi họ và tên của cổ đông, mã số cổ đông và số phiếu được quyền biểu quyết của cổ đông đó.

5. Cổ đông đến dự Đại hội trễ sau khi cuộc họp khai mạc phải thực hiện các thủ tục đăng ký tham dự Đại hội với Ban tổ chức và sau đó có quyền tham gia và biểu quyết các vấn đề tiếp theo của Đại hội.

6. Cổ đông đến dự Đại hội phải nghiêm túc chấp hành nội quy, tôn trọng kết quả làm việc của Đại hội và sự điều hành của Đoàn Chủ tịch Đại hội.

Điều 2: Quyền và nghĩa vụ của Ban tổ chức Đại hội.

1. Ban tổ chức Đại hội có trách nhiệm triệu tập, đón tiếp, bố trí chỗ ngồi, phát tài liệu, phiếu biểu quyết và phiếu bầu cử cho những cổ đông hoặc đại diện cổ đông được uỷ quyền có đủ tư cách tham dự Đại hội.

2. Ban tổ chức tiếp nhận giấy tờ do người đến tham dự Đại hội xuất trình, kiểm tra và báo cáo trước Đại hội về kết quả kiểm tra tư cách các cổ đông dự Đại hội.

3. Ban tổ chức có quyền từ chối cung cấp tài liệu Đại hội khi cổ đông không đăng ký tham dự Đại hội.

Điều 3: Quyền và nghĩa vụ của Ban kiểm phiếu.

1. Ban kiểm phiếu do Đoàn chủ tịch đề cử và được Đại hội biểu quyết thông qua tại Đại hội.



2. Ban kiểm phiếu có nhiệm vụ hướng dẫn cách biểu quyết, cách sử dụng phiếu biểu quyết và tiến hành kiểm phiếu, tính toán và loại trừ các cổ đông có liên quan không có quyền biểu quyết (nếu có) cho từng vấn đề biểu quyết.

3. Trưởng Ban kiểm phiếu báo cáo trước Đại hội về kết quả kiểm phiếu.

4. Ban kiểm phiếu có quyền thành lập bộ phận giúp việc để hoàn thành nhiệm vụ của Ban.

5. Ban kiểm phiếu chịu trách nhiệm về tính chính xác, trung thực của kết quả kiểm phiếu đã công bố.

6. Ban kiểm phiếu có trách nhiệm lưu giữ, bảo quản và ban giao lại toàn bộ phiếu biểu quyết, các biên bản kiểm phiếu cho HĐQT công ty ngay sau khi kết thúc Đại hội.

Điều 4: Quyền và nghĩa vụ của Chủ tọa và Thư ký Đại hội.

1. Chủ tọa Đại hội là Chủ tịch HĐQT, Đoàn thư ký Đại hội do Chủ tọa đề cử và được Đại hội biểu quyết thông qua.

2. Chủ tọa có quyền không trả lời hoặc chỉ ghi nhận các ý kiến đóng góp của cổ đông nếu các nội dung đóng góp, kiến nghị nằm ngoài nội dung xin ý kiến Đại hội.

3. Quyết định của Chủ tọa Đại hội về vấn đề trình tự, thủ tục hoặc các sự kiện phát sinh ngoài chương trình của Đại hội sẽ mang tính phán quyết.

4. Chủ tọa Đại hội có quyền thực hiện các biện pháp cần thiết để điều khiển Đại hội một cách hợp lệ, có trật tự và đảm bảo Đại hội thành công tốt đẹp.

5. Đoàn thư ký Đại hội thực hiện các công việc trợ giúp theo yêu cầu của Đoàn chủ tịch Đại hội, phản ánh trung thực, chính xác nội dung Đại hội trong Biên bản và Nghị quyết Đại hội.

Điều 5: Điều kiện và thể thức tiến hành Đại hội.

1. Đại hội đồng cổ đông được tiến hành khi có số cổ đông dự họp đại diện ít nhất 51% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết.

2. Đại hội sẽ lần lượt được tiến hành theo nội dung chương trình của Đại hội.

3. Việc thảo luận sẽ được thực hiện sau khi tất cả các báo cáo và tờ trình được đọc và báo cáo tại Đại hội.

4. Việc biểu quyết thông qua từng nội dung trong Đại hội được thực hiện theo nguyên tắc, thể lệ biểu quyết theo điều lệ công ty quy định.

Điều 6: Nguyên tắc biểu quyết.

1. Đại hội đồng cổ đông thảo luận và biểu quyết theo từng vấn đề trong nội dung chương trình.

2. Những vấn đề biểu quyết trực tiếp tại Đại hội thì Ban tổ chức sẽ xin biểu quyết trực tiếp tại Đại hội theo quy định sau: Các cổ đông tán thành giơ thẻ biểu quyết trước, sau đó đến lượt cổ đông không tán thành giơ thẻ biểu quyết.

3. Các Nghị quyết, Quyết định của Đại hội chỉ có giá trị khi số cổ đông sở hữu và đại diện ủy quyền sở hữu từ 51% trở lên trên tổng số cổ phần biểu quyết của tất cả các cổ đông dự họp chấp nhận.



Điều 7: Nguyên tắc phát biểu tại Đại hội.

Cổ đông muốn đề xuất một yêu cầu nào đó tại Đại hội phải thực hiện theo nguyên tắc sau:

1. Chỉ được tham gia đóng góp ý kiến trong phần thảo luận của Đại hội.
2. Phải giơ tay xin ý kiến Chủ tọa và chỉ được phát biểu sau khi được Chủ tọa cho phép. Trong cùng một thời điểm chỉ có một cổ đông được quyền phát biểu (trường hợp nhiều cổ đông có ý kiến cùng lúc thì Chủ tọa sẽ mời thứ tự từng cổ đông lên trình bày ý kiến của mình).
3. Chủ tọa có quyền cắt ngang phần trình bày ý kiến của cổ đông nếu thấy cần thiết.
4. Các ý kiến đóng góp hoặc chất vấn sẽ được tập hợp cùng lúc và được giải đáp thứ tự sau đó.
5. Các đề xuất của cổ đông phải đảm bảo các điều kiện sau:
 - Ngắn gọn và rõ ràng. Trường hợp ý kiến đề xuất phức tạp, cần nhiều thời gian để trình bày thì cổ đông có thể gửi bằng văn bản đến Ban tổ chức 02 ngày trước kỳ diễn ra Đại hội.
 - Không trình bày lại những vấn đề đã được đề cập trước.
 - Không đề xuất các vấn đề thuộc quyền hạn của HĐQT.
 - Nội dung đề xuất không được vi phạm pháp luật, liên quan đến vấn đề cá nhân hoặc vượt quá quyền hạn doanh nghiệp.

Điều 8: Biên bản cuộc họp Đại hội đồng cổ đông.

Tất cả các nội dung tại cuộc họp Đại hội đồng cổ đông phải được Thư ký Đại hội ghi vào biên bản, các vấn đề biểu quyết thông qua trước Đại hội phải được đưa vào Nghị quyết. Nghị quyết của Đại hội được đọc và thông qua trước khi bế mạc cuộc họp và được lưu giữ tại Công ty.

Quy chế tổ chức Đại hội đồng cổ đông thường niên 2022 của Công ty cổ phần Công nghiệp và Xuất nhập khẩu Cao su có hiệu lực ngay sau khi được Đại hội thông qua và được áp dụng cho việc tổ chức Đại hội đồng Cổ đông thường niên năm 2022 của Công ty cổ phần Công nghiệp và Xuất nhập khẩu Cao su.

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHIEU TICH

PHAN ĐÌNH PHÚC

PHAN ĐÌNH PHÚC